



# Địa Tạng Vương Bồ Tát Bản Nguyện Kinh

## Kinh Phật

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuguan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

# Mục lục

[Phần I](#)

[Phần II](#)

**Kinh Phật**  
**Địa Tạng Vương Bồ Tát Bốn Nguyện Kinh**  
**Phần I**



*Mục Kiền Liên Bồ Tát*

*Trong Địa Tạng Thập Luân Kinh có ghi lại rằng, vị Bồ Tát này vì ẩn nhẫn bất động như đại địa, tịnh lực thâm mật tựa bí tạng nên ngài được tín đồ Phật giáo xưng tụng là Địa Tạng Vương Bồ Tát. Ngài đã được đức Phật Thích Ca ký thác ở lại trần gian trong thời gian sau khi Phật diệt độ cho đến trước khi Phật Di Lặc ra đời để giáo hóa chúng sanh. Trong lý thuyết của nhà Phật, thì chúng sanh được chia ra làm sáu cõi luân hồi, hay còn được gọi là Lục Đạo. Đó là Thiên, A Tu La, Người, Súc Sinh, Ngạ Quỷ, và Địa Ngục. Thiên giới và A Tu La gồm có những chúng sanh đã tạo được*

thiện căn ở vô số tiền kiếp, giới này gồm có các Thiên Tiên, các Thần, Long Vương, Quỷ Vương, Dạ Xoa, v.v... Loài Người thì thấp hơn một bậc. Còn ba cõi Súc Sinh, Ngạ Quỷ, và Địa Ngục là những chúng sanh có nghiệp chướng nặng hơn. Nhất là Địa Ngục, gồm có những chúng sanh mà tiền kiếp đã có nhiều tội lỗi nên phải ở lại đó để chịu những hình phạt. Địa Tạng Vương Bồ Tát nhận lời ký thác của Phật để hóa độ cho những chúng sanh còn trầm luân trong bể khổ. Ngài còn phát thệ rằng nếu như Địa Ngục chưa hết chúng sanh chịu khổ thì ngài quyết không thành Phật. Giới chúng sanh hữu tình (tức chúng sanh trong Lục Đạo) chỉ cần tụng niệm danh hiệu và thường xuyên lễ bái kim thân của ngài sẽ đạt được công đức vô lượng.

Một sự khác biệt về kim thân của Địa Tạng Vương và những vị Bồ Tát khác là ngài luôn trang phục cà sa, đầu đội mũo tì lư như người xuất gia tu hành. Một tay ngài cầm thiên tượng, một tay cầm đóa hoa sen hoặc hỏa châu. Theo Địa Tạng Bồ Tát Thập Luân Kinh, ngài xuất thế trong thời kỳ thế gian không có Phật, hay còn gọi là Ngũ Trược Ác Thế tức: Kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, và mệnh trước. Để cho chúng sanh giác ngộ và tin vào sự nhân quả, tôn kính Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng) cho nên ngài mới xuất hiện dưới hình tượng của một người tu hành như vậy.

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.

000

Đạo Lợi Thiên còn có tên là Tam Thập Tam Thiên, là một cõi thiên giới. Cõi này nằm ở dãy núi Tu Di. Trong dãy núi này có bốn ngọn núi cao nhất nằm ở bốn bên. Mỗi núi đều có những vị thần Dược Xoa trấn giữ. Chính giữa thiên giới này có một lâu đài tên là Hỷ Kiến Thành. Đó là nơi cư ngụ của ngài Đế Thích, một vị thiên vương. Phía ngoài thành Hỷ Kiến có bốn khu vườn thượng quyền, là chỗ chúng sanh trong thiên giới giải trí. Phía Đông Bắc là vườn Viên Sinh Thọ, có hoa cỏ xanh tươi thơm ngát. Phía Tây Nam có Hỷ Pháp Đường, là nơi mà các thiên chúng quy tụ để bình luận về pháp lý. Chung quanh tám hướng của Hỷ Kiến Thành, mỗi một hướng còn có tám thiên nhỏ cộng chung lại là ba mươi ba cõi. Vì vậy mà

nơi đây được gọi là Tam Thập Tam Thiên. Mẹ của Phật Thích Ca là bà Ma Gia phu nhân sau khi mệnh chung đã lên cư ngụ tại Đạo Lợi Thiên này, Phật Thích Ca sau khi đắc đạo đã lên cung Đạo Lợi Thiên để thuyết pháp cho mẹ.

### **1. Đạo Lợi Thiên cung hiển thần thông**

Một hôm, đức Phật Thích Ca Mâu Ni đến Đạo Lợi Thiên cung để thuyết pháp cho mẹ là bà Ma Gia phu nhân. Lúc đó, ở khắp thập phương thế giới có vô số Phật, Bồ tát biết được tin này nên đều tụ tập tại Đạo Lợi Thiên để hội kiến và nghe ngài thuyết pháp.

Thập phương chư Phật và Bồ Tát đều tán dương thần thông của Phật Thích Ca. Tuy ngài sinh ra trong ngũ trược thế gian mà vẫn có thể phát đại trí huệ, đại thần thông để giáo hóa những chúng sanh còn trầm luân và ương ngạnh trong cõi tục. Nhiều chúng sanh nhờ sự giáo hóa này mà hiểu rõ được sự khổ trong lý thuyết nhân quả mà tu hành. Vô số chúng sanh nhờ đó đã đắc đạo và đã giải thoát khỏi kiếp luân hồi.

Đức Phật Thích Ca mỉm cười, nụ cười tươi sáng của ngài đã phóng ra trăm ngàn vạn ức đám mây ánh sáng khiến cho bầu trời rực rỡ chưa từng thấy. Trên không du dương tiếng nhạc kỳ diệu khiến tất cả chúng sanh có mặt cảm thấy lòng dạ thơi thới. Lúc đó, Ta Bà thế giới và những thế giới khác có vô số thiên, long, quý, thần đều tụ đến Đạo Lợi Thiên để nghe đức Phật thuyết pháp.

Đức Phật Thích Ca quay lại hỏi Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát: "Này Văn Thù Sư Lợi, con xem thử có tất cả bao nhiêu Phật, Bồ tát, thiên, long, quý, thần, và chúng sanh đã tụ họp ngày hôm nay tại cung Đạo Lợi này?"

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát trả lời: "Thưa đấng Thế Tôn, nếu vận dụng thần thông của con tu luyện trong quá trình vạn kiếp để tính toán, con cũng không biết được con số này là bao nhiêu.

Phật bảo Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát rằng: "Ngay như ta vận dụng thần thông Phật nhãn để nhìn cũng không nhìn thấy hết. Đây là tất cả những chúng sanh đã được Địa Tạng Vương Bồ Tát từ muôn ngàn kiếp trước cho đến nay đã độ, đang độ, và sắp độ được. Những chúng sanh này có người đã tu thành tựu, có người đang tu sắp thành tựu, và cũng có người chưa tu thành

tự." "

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát thưa với Phật rằng: "Lạy đức Thế Tôn, con đã nhiều kiếp tu tích thiện căn, chứng đạt được trí tuệ, vì vậy khi con nghe đức Thế Tôn nói như vậy thì lập tức tin ngay. Thế nhưng trong lục đạo chúng sanh, chắc chắn sẽ có người không tin lời của ngài. Để tránh sự phỉ báng của chúng sanh, cầu xin đức Thế Tôn vì chúng sanh mà nói rõ hơn về công đức, lời phát nguyện, và sự thành tựu của ngài Địa Tạng Vương Bồ tát để cho tất cả chúng sanh có mặt nơi đây được rõ."

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni trả lời Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát rằng: "Thí dụ mỗi một sự vật từ cây cỏ, núi rừng, cát đá, bụi bậm của ba ngàn thế giới đều biến thành những con sông Hằng Hà. Mỗi một hạt cát của những con sông Hằng Hà này đều tỉ dụ như một thế giới. Mỗi một hạt bụi trong thế giới đó tượng trưng cho một kiếp, thì Địa Tạng Vương Bồ tát đã tu luyện và chứng đạt được Thập Địa quả vị còn hơn ngàn lần con số kiếp đó. Huống hồ, Địa Tạng Bồ tát đã bắt đầu tu luyện từ thời Than văn, Duyên giác thì còn tạo được công quả cao đầy biết chừng nào. Nay Văn Thù Sư Lợi, vị Địa Tạng Bồ tát này có một uy lực thần thông rất lớn và ước nguyện vĩ đại không thể nào lường được. Nếu như trong đời vị lai có thiện nam tín nữ nào nghe đến tên của vị Bồ tát này hoặc giả tán thán, lễ bái cung kính, xưng tụng danh hiệu của ngài hoặc giả dùng hương đăng hoa quả cúng dường, hoặc giả thờ phụng hình tượng của ngài bằng kim loại, bằng gỗ quý, bằng mộc bản, bằng đất nung, bằng hình họa thì người thiện nam tín nữ đó sẽ được vãng sinh lên cõi Tam Thập Tam Thiên trăm lần không bị trụ lạc xuống vòng ác đạo. Nay Văn Thù Sư Lợi, Địa Tạng Bồ tát từ thuở xa xưa là con của một vị trưởng giả. Lúc đó có một vị Phật danh hiệu là Sư Tử Phấn Tán Cự Túc Vạn Hạnh Như Lai. Chàng công tử con của vị trưởng giả đó khi thấy pháp tướng của Phật rất trang nghiêm nên mới hỏi Phật rằng: "Ngài đã hành nguyện như thế nào mà đạt được pháp tướng trang nghiêm phúc đức viên mãn như vậy?" Phật Vạn Hạnh Như Lai trả lời rằng: "Nếu như người muốn chứng được thân như vậy thì phải nhiều đời nhiều kiếp phổ độ siêu thoát cho tất cả chúng sanh đang chịu khổ trong vòng sinh tử luân hồi."

Chàng công tử con của vị trưởng giả nghe lời Phật dạy như vậy thì lập tức phát đại thệ nguyện rằng: "Kể từ hôm nay cho đến muôn nghìn kiếp vị lai, đệ tử nguyện sẽ dùng tất cả mọi phương pháp để giải thoát cho chúng sanh trong sáu cõi luân hồi đang chịu khổ ách. Nếu như tất cả chúng sanh đều được giải thoát và hưởng phúc cực lạc thì lúc ấy đệ tử mới nguyện thành Phật."

Kể từ lúc thệ nguyện trước Phật Vạn Hạnh Như Lai cho đến nay đã trải qua không biết bao nhiêu trăm ngàn vạn ức kiếp mà ngài vẫn còn đang tiếp tục phổ độ chúng sanh không chịu thành Phật, vì vậy mà ngài vẫn hãy còn là một vị Bồ Tát.

Lại nữa, không biết bao nhiêu kiếp về trước, lúc đó trên thế gian có một vị Phật hiệu là Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, vị Phật này có thọ mệnh là bốn trăm ngàn vạn ức a tăng kỳ kiếp. Lúc đó có một thiếu nữ sinh ra trong một gia đình theo đạo Bà la môn, thiếu nữ là một người chí hiếu, đạo đức được mọi người chung quanh kính trọng. Mỗi khi đi, đứng, nằm, ngồi, thiếu nữ đều được chư vị thiên thần theo bảo hộ. Nhưng mẹ của thiếu nữ này là người theo tà giáo. Bà thường hay khinh mạn tam bảo Phật, Pháp, Tăng. Thiếu nữ đã nhiều lần dùng lý lẽ phải trái khuyên răn người mẹ, hy vọng rằng mẹ sẽ dần dần có niềm tin vào Phật pháp. Nhưng người mẹ chưa kịp trọn vẹn lòng tin thì bà đã mệnh chung qua đời. Thần hồn của bà đã theo nghiệp quả mà bị đọa vào Vô Gián Địa Ngục.

Thiếu nữ biết rằng mẹ nàng lúc sinh tiền không tin vào thuyết nhân quả, thì lúc chết chắc chắn sẽ sa vào vòng ác đạo. Để cứu mẹ, nàng đã không ngần ngại bán tất cả điền sản để sửa sang đền chùa, bố thí cho chúng sanh. Nàng cũng mua sắm thật nhiều hoa, nhang đèn, và những phẩm vật để cúng dường chư Phật, nàng mang tất cả những phẩm vật vào đền chùa thờ cúng Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai để cúng dường. Đứng trước kim thân từ bi trang nghiêm của đức Phật, thiếu nữ đã đến gần chiêm ngưỡng mà trong lòng cảm thấy gia tăng sự tin tưởng. Nàng lẩm bẩm tự nhủ thầm rằng: "Danh hiệu của Phật là Đại Giác, chắc hẳn mang đầy đủ trí tuệ của bậc thánh nhân. Nếu như Phật còn tại thế thì ta có thể đến hỏi ngài để biết mẹ của ta hiện thời đang vắng sanh ở nơi nào?"



Càng nghĩ, thiếu nữ càng cảm thấy tủi thân, bất giác hai dòng lệ của nàng rơi lả chả. Lúc đó, bỗng nhiên trên không có tiếng văng vẳng: "Thánh nữ, con đừng đau buồn, ta sẽ cho con biết chỗ ở hiện thời của mẹ con."

Thiếu nữ chấp tay vái về hướng không trung và thưa rằng: "Xin hỏi vị thần linh nào đã an ủi con như vậy? Kể từ khi mẹ con qua đời, con ngày đêm nhớ nhung. Nhưng không biết nơi nào hỏi thăm để biết được đường hướng vãng sanh của người."

Tiếng nói từ không trung tiếp tục trả lời thiếu nữ: "Ta là Giác Hoa Định Tự Tại Như Lai mà con đã cúng dường từ trước tới nay. Vì thấy con là người chí hiếu, cho nên ta đến để chỉ điểm nơi vãng sanh của mẹ con."

Thiếu nữ nghe Phật chỉ điểm như vậy thì mừng quá, vội vã hướng về không trung lạy lạy để. Rủi thay thiếu nữ vấp té trúng nhằm khớp xương chân nên nào xuống ngất xỉu. Cũng may nhờ hai người hầu đỡ cho nàng đứng dậy.

Thiếu nữ tiếp tục hướng về không trung van vái rằng: "Kính đức Phật từ bi, xin ngài hãy cho con biết được chốn dung thân của mẹ con. Con nghĩ rằng thân con cũng chẳng sống được bao lâu nữa."

Phật trả lời: "Sau khi cúng dường xong, con hãy trở về nhà, nghiêm chỉnh ngồi thiền định và đọc danh hiệu của ta. Như vậy thì con sẽ biết được nơi chốn mà mẹ của con đang vãng sanh."

Thánh nữ trở về nhà, tắm sạch sẽ rồi ngồi tham thiền. Trong lòng thành khẩn niệm danh hiệu của Phật Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai. Trải suốt một ngày một đêm không ngừng nghỉ, đột nhiên thiếu nữ có cảm giác như đang đứng ở một vùng bờ biển. Nơi đó, nước biển sôi sục cuộn cuộn. Trên biển có rất nhiều giống quái thú thân sắt, đầu quý dữ dẫn bay lượn trên mặt nước. Thiếu nữ lại thấy có hàng trăm ngàn người đang lặn ngụp dưới biển bị những con quái thú này sát hại. Những con người lóp ngóp dưới sóng biển sôi sục hình như không có sức để chống chọi lại, họ chỉ như những con mồi trước lưỡi hái của tử thần mà thôi.

Cái thảm trạng này xảy ra khiến cho thánh nữ không nhẫn tâm nhìn lâu. Cũng nhờ thánh nữ trong lòng thâm niệm Phật hiệu của Giác Hoa Tự Tại Vương Như Lai cho nên không một chút sợ hãi.

Lúc đó bỗng có một vị quý vương tên là Vô Độc xuất hiện trước mặt thánh nữ. Quý vương cất tiếng hỏi thánh nữ rằng: "Thiện tai, xin hỏi vị Bồ Tát này từ đâu đến đây?"

Thánh nữ vội vàng đáp lời: "Tôi được Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai dẫn dắt đến đây để tìm gặp mẹ, xin hỏi quý vương nơi đây là chốn nào?"

Quý vương trả lời: "Vùng này là khu vực núi Đại Thiết Vi, đây là phía Tây ngọn núi được gọi là tầng biển thứ nhất."

Thánh nữ hỏi tiếp: "Thưa ngài, tôi nghe nói bên trong khu núi Thiết Vi là địa ngục, có phải vậy không?"

Vô Độc quý vương trả lời: "Đúng vậy, phía trong khu núi Thiết Vi này là địa ngục A Tỳ. Nếu như không có uy đức thần thông như ngài, thì chỉ có những người mang nhiều ác nghiệp mới tới chốn này mà thôi."

Thánh nữ hỏi: "Tại sao nước biển ở đây lại sôi lên sùng sục? Tại sao lại có nhiều người lặn ngụp dưới biển sâu và bị đàn thú dữ đua nhau cắn xé như vậy?"

Vô Độc quý vương trả lời: "Những người này đều là những người làm nhiều điều ác trong Diêm Phù thế giới. Lúc còn sống không lo tu nhân tích đức, sau khi họ chết đi, mà trong bốn mươi chín ngày không có thân nhân làm việc phước đức cứu khổ cứu nạn cho họ, thì do cái nghiệp lực nặng nề mà họ phải chịu báo ứng vào nhiều tầng lớp của địa ngục, họ phải trải qua nhiều sự đày ải. Biển này có tên là Đại Khổ Hải, chỉ là một đoạn đường nhẹ nhất. Phía Đông của biển này còn có thêm hai tầng biển rộng hơn mà ở đó những hình phạt còn nặng hơn gấp bội. Những hình phạt này đều áp dụng đặt lên những chúng sanh đã có quá nhiều tội ác lúc sinh tiền. Cho nên những nơi này còn được gọi là Nghiệp Hải."

Thánh nữ lại hỏi tiếp: "Như vậy thì địa ngục nằm ở tận nơi đâu?"

Quý vương trả lời: "Phía chính giữa của ba vùng biển này là Đại Địa Ngục. Trong Đại Địa Ngục lại được chia làm nhiều tầng. Gồm có 18 tầng địa ngục lớn và 500 tầng địa ngục nhỏ. Cuối cùng có thêm 1000 địa ngục nhỏ hơn nữa. Những chúng sanh ở trong mỗi tầng địa ngục này đều phải thọ những hình phạt muôn vàn đau khổ."

Thánh nữ nghe đến đây thì rụng rời, nàng mới hỏi rằng: "Mẹ tôi lúc sinh tiền, thường hay theo tà giáo lại thường xuyên phỉ báng Tam Bảo, không biết sau khi chết linh hồn bà trôi nổi đi đâu."

Quý vương hỏi xem tên tuổi, thánh nữ vội vàng cho biết: "Cha mẹ tôi đều là dòng Ba la môn giáo, cha tôi tên là Thi La Thiện Kiến, mẹ tôi tên là Duyệt Đế Lợi."

Vô Độc quý vương chấp tay trả lời rằng: "Xin thỉnh Bồ Tát hãy trở về đi, đừng nên u sầu. Bà Duyệt Đế Lợi tuy có phạm tội lúc sinh tiền nhưng ba hôm trước đã được thăng thiên. Cũng nhờ Bồ Tát đã tu bổ chùa cho Giác Hoa Tự Tại Vương Như Lai. Lòng thành của ngài đã giúp mẹ ngài thoát khỏi cảnh khổ ở địa ngục. Phúc đức của Bồ Tát thật là lớn lao. Vì trong ngày hôm ấy, tất cả những tội nhân trong Vô Gián địa ngục cũng nhờ sự thi ơn bố đức của Bồ Tát mà được sinh vào cảnh thiên giới để hưởng phúc luôn."

Vô Độc quý vương nói xong liền cung kính chấp tay lui về. Không bao lâu sau thánh nữ như người tỉnh giấc mộng liền đến trước bảo tháp của Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai mà phát nguyện rằng: "Con xin thề nguyện trước đấng Như Lai, đời đời kiếp kiếp sau này con sẽ vận dụng mọi phương tiện để cứu vớt tất cả những chúng sanh đã tạo nghiệp dữ. Mãi cho đến khi nào tất cả chúng sanh đều thoát ly khỏi cảnh khổ, về cùng cực lạc." Kể đến đây, Phật Thích Ca Mâu Ni quay trở lại Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà nói rằng: "Vị Cô Độc quý vương ngày trước bây giờ chính là Tài Thủ Bồ Tát. Còn vị thánh nữ hiếu thuận dòng Bà la môn giáo ngày xưa chính là Địa Tạng Bồ Tát này đây."

## **2. Phân thân tụ hội**

Lúc này, vô số phân thân của Địa Tạng Vương Bồ Tát từ vô lượng thế giới và các cõi địa ngục đều tụ hội về Đạo Lợi Thiên cung. Đồng thời do Phật pháp nhiệm mầu của đức Thích Ca Như Lai mà tất cả những Bồ Tát và chúng sanh đã được giải thoát từ vô lượng thế giới đã tề tụ lại. Mỗi chúng sanh đều mang đến rất nhiều hoa tươi để cúng dường Phật. Những chúng sanh tụ hội nơi đây đều nhờ sự giáo hóa của Địa Tạng Vương Bồ Tát nên

đã thành chánh đẳng chánh giác. Những chúng sanh này từ muôn ngàn kiếp xa xưa đã chịu sự luân chuyển trong sáu cõi. Nhưng bây giờ thì họ nhờ lời thệ nguyện lớn lao đại từ đại bi của Địa Tạng Vương Bồ Tát mà đã được cứu độ, ai ai cũng đều chánh đạt quả vị. Những chúng sanh này đều hân hoan được đến Đạo Lợi Thiên cung. Họ cung kính tập trung ánh mắt chiêm ngưỡng hướng về đức Phật.

Lúc này, đức Phật Thích Ca Mâu Ni đưa bàn tay hoàng kim của ngài vỗ lên đầu tất cả những phân thân của Địa Tạng Vương Bồ Tát và phán rằng: "Ta ở tại ngũ trước ác thế giới giáo hoá những chúng sanh cương cường ngoan cố, mục đích là để cải biến cái tâm tính khiến họ làm nhiều điều lành, tránh bao điều dữ, cải tà qui chánh. Thế nhưng trong mười chúng sanh thì cũng còn một hai kẻ không bỏ được tính ác. Ta cũng đã phân thân thành vô số hóa thân, những chúng sanh có căn tính khác nhau để họ có thể sớm thoát khỏi biển khổ để về vùng cực lạc. Hoặc giả ta hiện thành nam nhân, nữ nhân để cứu độ họ. Hoặc giả ta hiện thành thiên, long, thánh, thần, quý vương, để khuyến răn họ. Hoặc giả ta hiện hình núi non, cây cỏ, sông ngòi, suối giếng để tạo lợi ích cho họ. Hoặc giả ta hiện thành Thiên Đế, Phạm Vương, Chuyển Luân Vương. Hoặc giả ta hiện hình thân cư sĩ, quốc vương, thừa tướng, quan liêu, tỳ kheo, tỳ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di, cho đến thanh văn, la hán, Bích chi Phật, Bồ tát, để thoát độ cho họ, chứ không chỉ dưới thân Phật để hóa độ cho họ.

Này Địa Tạng Bồ Tát! Người thấy từ thuở vô lượng kiếp đến nay ta đã ân cần cực khổ để hóa độ những chúng sanh tội khổ mà họ hãy còn cương cường ngoan cố. Đối với những chúng sanh còn chưa được hóa độ, họ chắc chắn sẽ tùy theo ác nghiệp nặng nhẹ mà bị truy lạc vào vòng ác đạo để chịu khổ ải. Người nên ghi nhớ lời dặn của ta ngày hôm nay tại Đạo Lợi Thiên cung này, từ nay cho đến khi Phật Di Lặc ra đời, phải tiếp tục giải thoát cho hàng vạn chúng sanh trong Ta Bà thế giới, khiến họ vĩnh viễn rời khỏi tội lỗi và khổ ải, khiến họ luôn tin tưởng vào Phật pháp và khiến họ luôn ghi nhớ những lời răn của Phật."

Lúc này tất cả những phân thân của Địa Tạng Vương Bồ Tát của tất cả thế giới đều hợp lại thành một thân, rơi lệ lưu luyến và thưa với đức Phật Thích

Ca rằng: "Từ bao kiếp xa xưa cho tới nay nhờ sự giáo huấn của đức Phật, khiến con lãnh hội được thần thông vô lượng và đạt được trí huệ. Hiện nay con phân thân khắp nơi trong vô lượng thế giới để hóa độ vô lượng chúng sanh. Với mục đích khiến tất cả chúng sanh đều quy y Tam Bảo, vĩnh viễn rời khỏi kiếp sinh tử luân hồi. Mặc dù cũng còn nhiều chúng sanh chưa chịu làm điều thiện, nhưng con cũng cố gắng dẫn dắt họ, cứu độ họ, khiến họ ngày càng nhận được nhiều điều lợi ích. Xin Thế Tôn đừng ưu tư quá nhiều vào những chúng sanh còn nhiều ác nghiệp trong hậu thế."

Địa Tạng Vương Bồ Tát tiếp tục bạch với Phật Thích Ca ba lần như vậy. Đức Phật Thích Ca gật đầu tán thán rằng: "Tốt lắm, Địa Tạng Vương Bồ Tát từ vô lượng kiếp cho đến nay đã không ngừng nghỉ hóa độ, giải thoát cho chúng sanh. Ngài đã giữ vững thời thế nguyện ngày nào. Công quả đó xứng đáng chứng được trái tim Bồ Đề."

### **3. Nhận thức nghiệp duyên của chúng sanh**

Lúc này, mẹ của đức Phật Thích Ca là bà Ma Gia phu nhân cung kính chấp tay hỏi Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Thưa thánh giả, mỗi một chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới khi tạo ra tội nghiệp, ác nghiệp đều không giống nhau, sau này họ sẽ lãnh những sự báo ứng như thế nào?"

Địa Tạng Vương Bồ Tát trả lời: "Trong ngàn vạn thế giới có nơi có địa ngục, có nơi không có địa ngục. Có nơi có phụ nữ, có nơi không có phụ nữ. Có nơi có Phật pháp, cũng có nơi không có Phật pháp. Sự báo ứng ở cõi địa ngục vì vậy cũng không giống nhau."

Ma Gia phu nhân lại hỏi tiếp: "Tôi thật lòng muốn nghe để biết trong Diêm Phù Đề thế giới, một khi chúng sanh phạm phải ác nghiệp thì sẽ cảm ứng để nhận những ác báo như thế nào?"

Địa Tạng Vương Bồ Tát trả lời Phật mẫu rằng: "Trong cõi Nam Diêm Phù Đề, chúng sanh sẽ nhận chịu những tội hình như thế này.

Nếu như chúng sanh nào không hiểu thuận, thậm chí còn sát hại đến bậc sinh thành thì lập tức họ sẽ rơi vào trong Vô Gián địa ngục, trải qua trăm ngàn vạn ức kiếp mà không bao giờ thoát ra khỏi chốn này.

Nếu như có chúng sanh nào làm chảy máu Phật, hủy hoại, phỉ báng Tam

Bảo, không cung kính với kinh sách của Phật cũng sẽ lập tức rơi vào Vô Gián địa ngục trải qua trăm ngàn vạn ức kiếp vẫn không thoát ra được.

Nếu như có chúng sanh nào xâm chiếm hủy hoại nơi tăng ni thường trú, phá hoại khung cảnh tu hành của tăng ni khiến họ không thể giữ được giới luật. Hoặc gian dâm, sát hại tăng chúng trong chùa chiền, miếu tự thì những người này sẽ lập tức rơi vào Vô Gián địa ngục.

Nếu như có chúng sanh nào giả dạng kẻ tu hành mà thâm tâm lại không giữ gìn giới luật, hủy hoại nơi chốn thanh tịnh, lại gặt gẫm những người tu tại gia, thì họ sẽ lập tức rơi vào Vô Gián địa ngục mà không bao giờ thoát ly ra được.

Nếu như có chúng sanh nào trộm cắp tài sản, gạo, thực phẩm, y phục, hoặc là một vật nào của nơi chốn thờ phượng, mà không được phép của chủ nhân thì cũng sẽ lập tức rơi vào Vô Gián địa ngục mà không bao giờ thoát ly ra được.

Chúng sanh vào phạm vào năm khoản tội nghiệp trên thì phải chịu sự cảm ứng truy lạc vào chốn địa ngục để nhận lãnh cực hình đau khổ cho thân xác. Dầu muốn tạm thời đình chỉ sự đau khổ dù chỉ trong một giây phút cũng không thể nào có được."

Ma Gia phu nhân lại hỏi Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Thưa thánh giả, những địa ngục đó tại sao có tên là Vô Gián địa ngục?"

Địa Tạng Vương Bồ Tát trả lời: "Thưa Phật mẫu, tất cả những địa ngục đều nằm trong dãy núi Thiết Vi. Trong đó có 18 tầng địa ngục lớn, sau đó còn có 500 tầng địa ngục nhỏ hơn, kế tiếp theo là hàng ngàn tầng địa ngục nhỏ hơn nữa. Mỗi một tầng địa ngục này đều có danh xưng không giống nhau. Nói đến Vô Gián địa ngục, đó là một ngục thành có chu vi dài hơn 8 vạn dặm, tường cao 1 vạn dặm, tất cả đều được tạo dựng bằng sắt. Trên thành lửa cháy rực trời. Bên trong ngục thành, mỗi một địa ngục đều dính liền với nhau thành một chuỗi, nhưng lại có danh xưng không giống nhau. Trong đó có một nơi gọi là Vô Gián. Địa ngục này có chu vi 1 vạn 8 ngàn dặm, tường cao 1 ngàn dặm, từ phía dưới thành có lửa cháy sáng rực lên đến đầu thành. Trên đầu thành còn có những con chó sắt, rắn sắt liên tục phun lửa để canh gác những tội nhân. Với cách bố trí như vậy quả thật

không một tội nhân nào có thể trốn thoát được. Sàn hỏa ngục này rộng lớn đến trăm ngàn dặm vuông. Những tội nhân sẽ tự thấy thân thể của họ hóa thành trăm ngàn hình hài nằm lăn lộn chịu khổ ải trên sàn hỏa ngục này. Đó là sự báo ứng do nghiệp quả của họ gây ra trước kia.

Cũng có rất nhiều tội nhân sẽ còn chịu trăm ngàn loại đau khổ hành hạ trên thân xác của họ. Lại còn có trăm ngàn dạ xoa, ác quỷ với răng nhọn như dao kiếm, mắt sáng như điện quang, tay cứng và bén nhọn như dao sắt không ngừng bầu vào thân thể của những tội nhân này. Cũng có những dạ xoa tay cầm dui sắt thọc vào bụng, tai, mắt, mũi của tội nhân khiến cho chúng sanh chịu khổ này sẽ cảm thấy đau đớn muôn vàn. Cũng có những con chim sắt ngày đêm bay lượn chung quanh đợi dịp để mổ vào mắt của những tội nhân. Cũng có những con măng xà sắt khổng lồ không ngừng siết mình, siết cổ tội nhân khiến họ phải rên la khổ sở. Cũng có những tội nhân phải chịu hình phạt bị đóng chặt thân hình của họ xuống sàn địa ngục; cũng có tội nhân bị quỷ dạ xoa kéo lưỡi, rút ruột để trả lại những quả báo mà họ đã vay của người khác trước đây. Có kẻ còn bị quỷ sứ đổ nước đồng nóng chảy vào miệng. Có kẻ bị những vòng sắc lửa quấn quanh người đau đớn đến nỗi chết đi sống lại. Những hình phạt này lại không làm cho tội nhân chết đi, mà lại khiến cho họ phải chịu cảnh khổ sở diễn đi diễn lại trăm ngàn vạn lần như vậy. Những tội nhân tuy rằng nhận lãnh những sự đau khổ không ngừng trọn trăm ngàn vạn kiếp nhưng vẫn không thể thoát ly khỏi địa ngục. Mãi đến khi thế giới đso bị huỷ hoại thì họ lại được gửi đến những địa ngục của những thế giới khác để tiếp tục thọ hình. Đó là cảnh quả báo trong Vô Gián địa ngục, có nghĩa là chịu sự khổ ải không ngừng nghỉ, không gián đoạn.

Thế nào gọi là năm loại Vô Gián? Thứ nhất là ngày đêm không ngừng nghỉ chịu sự khổ ải. Thứ hai là khi họ thọ hình phạt, thì thân hình họ sẽ bị hóa thành trăm ngàn vạn hình hài cùng chịu cảnh dày vò thân xác. Thứ ba là những hình cụ dùng để xử tội rất là đầy đủ. Những dao nhọn, dùi đục, chim sắt, chó sắt, măng xà sắt, cửa to, cối lớn đều là những thứ công cụ dùng để hành hạ thân xác những kẻ thọ hình. Lại còn có những hình phạt khác như lăng trì, lóc thịt, lột da, chặt đầu. Cũng có hình phạt như chào

dầu, lưới sắt, v.v... Đôi khi còn có những con ngựa sắt dùng móng nhọn dầy xéo lên thân xác tội nhân. Cũng có kẻ còn bị dạ xoa chế sắt nóng chảy lên người. Khi tội nhân đói sẽ bị đút vào miệng những viên đạn sắt nóng bỏng. Khi họ khát sẽ bị đổ vào miệng những muỗng dầu sôi. Nói chung thì sự đau khổ của họ không hề gián đoạn. Thứ tư là không phân biệt nam, nữ, phụ lão, ấu, sang hèn hay ngay cả thiên long quỷ thần, nếu như do sự cảm ứng của tội nghiệp thì cũng đều chịu chung một hình phạt đồng đều ngang nhau. Thứ năm là trong Vô Gián địa ngục mỗi một ngày đêm đều có vạn lần sinh, vạn lần tử. Ngay cả một giây phút nghỉ ngơi cũng không có. Chỉ trừ khi thụ xong nghiệp báo rồi thì mới có thể đầu thai sinh ra cõi khác. Vô Gián địa ngục đại khái có những cảnh tượng như vậy. Nếu như tỉ mỉ chi tiết để diễn tả thì có thể cả một kiếp cũng không thể nào nói cho hết được."

Ma Gia phu nhân sau khi nghe xong lời giải thích của Địa Tạng Vương Bồ Tát, bà thở dài cảm thương cho số phận của những chúng sanh đang chịu cảnh khổ ải đó rồi chấp tay đánh lễ, từ tạ ngài trở về chỗ ngồi.

#### **4. Nghiệp cảm của chúng sanh Diêm Phù Đề thế giới**

Lúc này, Địa Tạng Vương Bồ Tát thưa với Phật rằng: "Lạy đức Thế Tôn, con xưa nay nhờ uy đức thần lực của ngài mà có thể phân thân đến trăm ngàn vạn ức thế giới để cứu độ vô số chúng sanh đang thọ nghiệp báo mà phải chịu khổ trong vòng địa ngục. Nếu như không nhờ đại từ lực của Như Lai thì con cũng không thể nào phân thân ra như vậy được. Bây giờ, con lại được ngài giao phó trọng trách cứu độ chúng sanh trong lục đạo thoát khỏi biển khổ luân hồi từ nay cho đến ngày Phật Di Lặc ra đời. Thưa Thế Tôn, con nhất định sẽ phụng theo ý chỉ của ngài, xin Thế Tôn đừng ưu tư." Phật nói với Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Tất cả những chúng sanh chưa được giải thoát đều có tâm tính bất định, cho nên lúc nào cũng có thể tạo ra ác nghiệp. Vì vậy mà những chúng sanh này cứ tiếp tục lần quẩn trong năm cõi luân hồi. Chúng sanh đã trải qua nhiều chương ngại mê hoặc của vô số tiền kiếp, cũng như cá lọt vào vòng lưới bủa vây và vẫn cứ tưởng là đang bơi lội trong dòng nước tự do. Hoặc là khi họ vừa thoát khỏi vòng lưới đó rồi trong chớp mắt lại tiếp tục rớt trở lại mà vô phương giải thoát."



Ta ưu tư là vì còn rất nhiều chúng sanh ương ngạnh không chịu thuần hóa tâm tánh. Nhưng bây giờ con thệ nguyện sẽ tiếp tục hoàn thành sứ mạng giải thoát cho những chúng sanh tạo nghiệp này thì ta đâu còn gì để ưu tư nữa."

Lúc này có một vị Định Tự Tại Vương Đại Bồ Tát bước ra thưa với Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, bây giờ con muốn biết Địa Tạng Vương Bồ Tát trong muôn ngàn kiếp quá khứ đã phát những tâm nguyện nào? Nhờ sự tán thán của ngài mà con mới biết được người có tâm địa Bồ Đề, xin Thế Tôn hãy vì chúng sanh mà nói cho chúng con được rõ những hằng nguyện của vị Địa Tạng Vương Bồ Tát này."

Phật Thích Ca đáp lời: "Các người hãy lắng nghe, hãy dùng ý niệm tư duy suy nghĩ, ta sẽ phân giải lời hằng nguyện của Địa Tạng Vương Bồ Tát cho các người được rõ.

Muôn ngàn kiếp trước, có một vị Phật danh hiệu Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như Lai, thọ mệnh của vị Phật này là sáu vạn kiếp. Trước khi xuất gia, ngài là quốc vương của một nước nhỏ. Nước láng giềng của ông ta cũng có một vị quốc vương. Hai vị quốc vương của hai nước này vốn là bạn thâm giao và cùng tu trì Thập Thiện Tịnh Hạnh để nguyện cầu lợi ích cho chúng sanh của hai nước.

Dân chúng sống trong hai quốc gia nhỏ này thường tạo nhiều ác nghiệp. Vì vậy mà hai quốc vương mới họp lại để nghiên cứu kế sách. Họ thảo luận nhiều phương thức, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để dân chúng làm điều lành bỏ điều ác. Một vị quốc vương mới phát nguyện rằng: "Tôi cố công tu hành để chóng thành Phật, sau khi thành Phật rồi thì tôi sẽ cố gắng cứu độ tất cả nhân dân trong nước được thành Phật, không để sót một người nào cả." Vị quốc vương kia thì lại phát nguyện rằng: "Nếu như tôi không độ được tất cả những chúng sanh đã tạo ác nghiệp và đang chịu nghiệp báo ở địa ngục thì tôi nguyện không thành Phật."

Sau này vị quốc vương phát nguyện muốn nhanh chóng thành Phật quả nhiên trở thành Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như Lai, còn vị quốc vương muốn độ tất cả chúng sanh trước rồi mới chịu thành Phật chính là ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát này đây.

Cũng từ nhiều kiếp trước, đó có một vị Phật ra đời có Phật hiệu là Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai. Vị Phật này có thọ mệnh là bốn mươi kiếp. Trong thời gian mà Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai được phụng thờ trên thế gian thì có một vị A la hán đã chứng được quả vị. Vì A la hán này thường ngày nhận sự cúng dường của chúng sanh. Những chúng sanh lúc đó hết lòng tin tưởng vào ngài và thường được sự chỉ điểm giải đáp, giáo hóa cho nên rất nhiều người đã một lòng hướng Phật.

Một hôm ông tiếp nhận sự cúng dường của một thiếu nữ tên là Quang Mục. Thiếu nữ dâng thực phẩm cúng dường lên cho ngài và thưa rằng: "Khi mẹ con qua đời, con có lập mâm chay cúng dường chư Phật, và cũng đồng thời xuất tiền kho bố thí kẻ nghèo và tu sửa đường xá để tích phước và chuộc những lỗi lầm của mẹ con đã làm trước đây. Nhưng con vẫn không biết là mẹ con hiện nay đã được giải thoát và đã đi đâu thai nơi nào hay chưa?"

Vì A la hán nhìn thiếu nữ Quang Mục với ánh mắt thương xót. Sau đó ngài đã nhập định và sử dụng thần thông huệ nhãn để nhìn khắp cõi địa ngục. Ngài đã bắt gặp cảnh tượng mẹ của nàng Quang Mục đang chịu khổ ải đầy đọa dưới địa ngục. Vị A la hán mới hỏi nàng Quang Mục rằng: "Trước kia chẳng hay mẹ con có làm điều gì tàn nhẫn, thất tâm không?"

Nàng Quang Mục trả lời: "Mẹ của con lúc sinh tình thích ăn cá tôm và đồ hải sản. Đặc biệt là bà rất thích ăn trứng cá tươi. Vì vậy lúc sinh tiền có nhiều loại cá đã bị bà giết để ăn thịt và trứng. Kính xin tôn giả rủ lòng thương cứu vớt mẹ của con."

Vị A la hán cảm động trước tấm lòng hiếu thuận của nàng Quang Mục cho nên ngài mới nghĩ ra một phương pháp: "Con hãy về nhà thành tâm niệm Phật hiệu của Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai. Đồng thời trong nhà con họa hình tượng của ngài để sớm hôm cung kính tôn thờ. Như vậy có thể giúp ích rất nhiều cho những linh hồn đã qua đời và ngay cả những người còn sống nữa."

Nàng Quang Mục nghe theo lời của vị A la hán. Nàng về nhà bán bớt những trang sức và nhờ thợ khắc vẽ hình tạc tượng của Phật, để vào một nơi trang nghiêm thanh tịnh. Hàng ngày nàng thành tâm cúng dường Như

Lai và sớm hôm đánh lễ để mong chuộc được lỗi lầm ngày xưa của mẹ nàng gây ra.

Một hôm nọ sau khi cúng dường xong, tượng Phật trong nhà nàng bỗng tỏa ra hào quang rực rỡ. Đức Phật hiện thân ngự trên tòa hoa sen nói với nàng rằng: "Mẹ của con nhờ sự cúng dường và tu nhân tích đức của con cho nên chẳng bao lâu sau sẽ đầu thai thành người và sẽ được hạ sinh trở lại trong gia đình con. Khi đứa bé vừa biết được cảm giác nóng lạnh, đói no thì sẽ biết nói chuyện được như người lớn."

Sau đó không bao lâu, một người đầy tớ trong nhà của nàng Quang Mục hạ sinh được một đứa bé. Lọt lòng chưa đầy ba ngày, đứa bé đã biết nói chuyện. Lạ lùng hơn nữa, là đứa bé chảy nước mắt và nói với nàng Quang Mục rằng: "Ta chính là mẹ của con đấy. Tất cả nghiệp quả trên đời này đều có sự vay trả và chính bản thân người gieo nhân sẽ nhận lấy hậu quả. Từ ngày chết đi, linh hồn mẹ bị trôi nổi xuống địa ngục U Minh, hàng ngày chịu nhiều sự dày ải trên thể xác. Cũng may nhờ công đức của con thành tâm niệm Phật cho nên mẹ mới được đầu thai trở lại làm người trong số kiếp tôi đòi. Tuy nhiên mẹ cũng chỉ sống được 13 năm rồi sẽ trở về địa ngục tiếp tục chịu những sự khổ ải. Vậy con hãy tìm xem có phương pháp nào để giải thoát cho mẹ được hay không? Mẹ rất sợ phải trở lại địa ngục A Tỳ."

Nàng Quang Mục nghe đứa bé xong thì ghen ngào nói rằng: "Mẹ đã được đầu thai trở lại cõi thế, thì có lẽ mẹ cũng đã hiểu được nguyên do tội lỗi ngày trước như thế nào rồi chứ gì?"

Đứa bé sơ sinh trả lời rằng: "Mẹ có hai cái tội rất nặng là nghiệp sát sinh và phi báng Tam Bảo, vì vậy nên mới bị dày ải nơi chốn địa ngục. Nhờ con có lòng từ bi, một lòng hướng Phật, chứ nếu không thì chắc mẹ không bao giờ được giải thoát."

Nàng Quang Mục mới hỏi mẹ những sự báo ứng dưới cõi địa ngục thì đứa bé trả lời rằng: "Tựu trung là rất ư đau khổ. Nếu kể ra thì cả ngàn năm cũng không thể kể cho hết được, mẹ cũng không muốn nhắc tới làm gì."

Nàng Quang Mục nghe xong lời đứa bé thì ứa nước mắt, nàng chấp tay nhìn về hướng không trung van vái rằng: "Con thành tâm van vái, nguyện

xin cho mẹ của con sau khi sống hết 13 năm trên cõi trần thế sẽ vĩnh viễn không phải trở vào địa ngục. Xin thập phương chư Phật rủ lòng thương xót. Con xin phát lời thề nguyện như thế này: Nếu như mẹ con được vĩnh viễn thoát ly được ba đường ác đạo, và không đầu thai sinh làm kiếp tôi đòi thì trong kiếp này và muôn ngàn kiếp lai sinh con nguyện sẽ cứu độ tất cả chúng sanh trong tất cả ba ngàn thế giới, trong cõi địa ngục, và ba đường ác đạo. Nếu như tất cả chúng sanh đều được thành Phật và cõi địa ngục đã trống không thì con mới nguyện trở thành chánh giác."

Nàng Quang Mục vừa dứt lời thề nguyện thì nàng lập tức nghe văng vẳng bên tai đức Phật Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai nói với nàng rằng: "Này Quang Mục, chư Phật mười phương rất cảm động vì lời thề nguyện của con. Ta đã thấy trước mẹ của con sau 13 năm chịu sống dưới số kiếp tôi đòi thì sẽ đầu thai trở thành một vị quan lớn và hưởng thọ trăm tuổi. Sau khi thọ xong nghiệp báo này sẽ đầu thai vào nước Vô Ưu, nơi đó con người có thọ mệnh rất dài, sau đó sẽ được chư Phật dìu dắt trở thành chánh giác để phổ độ chúng sanh của ba ngàn thế giới."

Kể xong câu chuyện này, Phật Thích Ca quay sang Định Tự Tại Vương Bồ Tát và nói rằng: "Vị A la hán đã chỉ điểm cho nàng Quang Mục phương pháp cứu mẹ bây giờ đã chứng đạt được quả vị Vô Tận Ý Bồ Tát. Mẹ của nàng Quang Mục hiện nay là Giải Thoát Bồ Tát. Còn nàng Quang Mục hiểu thuận và đã phát lời trọng thề phổ độ chúng sanh muôn ngàn kiếp trước chính là Địa Tạng Vương Bồ Tát này đây."

Địa Tạng Bồ Tát từ muôn ngàn kiếp trước đã mở lòng từ bi, hiểu thuận phát lời đại nguyện. Trong thế giới vị lai, nếu như có người nào không chịu làm điều thiện mà chỉ biết tạo ác nghiệp và không tin vào nhân quả, nếu như có người làm điều tà dâm, vọng ngữ, ác khẩu, bày chuyện thị phi, phỉ báng kinh điển Đại Thừa, thì chúng sanh tạo nhiều ác nghiệp àn sẽ bị trụy lạc vào ba cõi ác đạo. Nhưng nếu gặp được người ngay, kẻ hiền chỉ điểm, những chúng sanh nào trong tức khắc phát được Bồ Đề tâm, quy y thuần phục Địa Tạng Vương Bồ Tát thì chúng sanh đó sẽ tức khắc được giải thoát khỏi ba đường ác đạo.

Nếu như chúng sanh nào hàng ngày cung kính lễ bái, tán thán công đức của

ngài và dùng hương hoa hay món ngon vật lạ để cúng dường ngài thì người đó trong muôn ngàn kiếp vị lai sẽ được sinh ra trong cõi thiên giới. Sau khi thọ hết phúc phần trên thiên giới mà đầu thai vào nhân gian thì cũng được sinh ra trong gia đình vua chúa, công hầu. Đồng thời những người này cũng sẽ còn giữ được cái ký ức về nhân quả trong vô số tiền kiếp của họ.

Này Định Tự Tại Vương Bồ Tát, Địa Tạng Vương Bồ Tát đã có đại uy thần lực rộng lớn không thể tưởng tượng này để cứu độ chúng sanh như vậy, ta mong rằng chư vị Bồ Tát nên ghi nhớ quyển Địa Tạng Vương Bồ Tát Bản Nguyện Kinh này để có thể tuyên dương và truyền bá rộng rãi cho mỗi chúng sanh noi theo đó mà tu hành."

Định Tự Tại Vương Bồ Tát thưa với Phật Thích Ca rằng: "Thưa Thế Tôn, xin ngài đừng ưu tư. Chúng con nhất quyết nhờ vào Phật uy thần lực để truyền tụng bộ kinh này dưới cõi Diêm Phù Đề để tạo lợi ích cho chúng sanh."

Định Tự Tại Vương Bồ Tát thưa xong, ngài chấp tay cung kính lui ra.

Lúc này Tứ Đại Thiên Vương cũng từ chỗ ngồi đứng dậy, bốn vị chấp tay thưa với Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, Địa Tạng Vương Bồ Tát từ muôn ngàn kiếp trước đã phát lời trọng thệ này. Nhưng tại sao mãi cho đến bây giờ vẫn còn chưa độ hết được tất cả chúng sanh? Đến bây giờ ngài lại phải phát lời trọng thệ nữa, xin Thế Tôn giải thích cho chúng con được biết."

Phật Thích Ca trả lời bốn vị Thiên Vương rằng: "Tốt lắm, điều này đối với các con cũng như chúng sanh trong những kiếp vị lai đều có rất nhiều ích lợi. Bây giờ để ta nói cho các người rõ tất cả những phương pháp mà Địa Tạng Vương Bồ Tát sẽ phải dùng đến trong khi cứu độ chúng sanh của Ta Bà thế giới.

Địa Tạng Vương Bồ Tát từ vô số kiếp tới nay đã độ thoát được không biết bao nhiêu chúng sanh thọ khổ vì bị nghiệp báo. Nhưng cho đến bây giờ vẫn chưa thể hoàn thành lời phát nguyện lớn lao kia là vì tâm của ngài còn thương xót cho chúng sanh chịu nhiều khổ ải. Ngài đã thấy rằng trong vô số kiếp vị lai, những chúng sanh vì nghiệp báo nhân quả còn liên miên không dứt, cho nên ngài phải lập thêm lời trọng thệ để cứu độ chúng sanh. Vì vậy mà Địa Tạng Vương Bồ Tát ở cõi Diêm Phù Đề của Ta Bà thế giới

đã phải dùng trăm ngàn phương tiện ở những hóa thân để dạy bảo và cứu độ chúng sanh.

Địa Tạng Vương Bồ Tát khi gặp phải những kẻ sát sinh thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên hại mạng sát sanh, nếu không thì các người sẽ phải chịu sự báo ứng chết non, chết yếu."

Nếu như gặp phải những phường trộm đạo, thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên hành nghề trộm cắp bất lương, tội này sẽ bị sự báo ứng trở thành nghèo khổ trong nhiều kiếp."

Nếu như gặp phải kẻ tà dâm thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên gian dâm kẻ khác, nếu không thì sẽ bị báo ứng đầu thai trở thành chim chóc ở kiếp lai sinh."

Nếu như gặp phải những người miệng mồm độc địa thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên chửi bới người khác, nếu không thì sẽ bị sự báo ứng về những chuyện bất hòa, tranh cãi trong vòng thân thuộc."

Nếu như gặp phải những người hay phỉ báng kẻ khác thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên phỉ báng người khác, nếu không sẽ bị chứng câm điếc hoặc bị lỡ mồm."

Nếu như gặp phải những người có lòng sân dễ hay phát sinh nóng giận thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên nóng giận thù ghét người khác, nếu không thì kiếp lai sinh sẽ sinh ra với dung mạo rất xấu xí hoặc bị tàn phế."

Nếu gặp phải những người keo kiệt, bủn xỉn thì ngài sẽ dạy bảo họ rằng: "Không nên keo kiệt, bủn xỉn, nếu không thì ước nguyện trong đời sẽ không bao giờ được thành toại."

Nếu gặp những người ăn uống phung phí không có mức độ thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Ăn uống phải giữ chừng mực, nếu không thì sau này sẽ bị quả báo về đói khát, hoặc bị bệnh yết hầu đau đớn."

Nếu như gặp những kẻ săn bắn sát sinh thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Đừng nên săn bắt sát sinh bừa bãi, nếu không thì sẽ phải chịu báo ứng giết mình, hồi hộp đến uống mạng."

Nếu như gặp người không hiếu thuận với cha mẹ thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Phải nên hiếu thảo với cha mẹ, nếu không bị trời tru đất diệt, gặp phải báo ứng về nạn nước, lửa, thiên tai."

Nếu như gặp những kẻ phá phách đốt rừng thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên nổi lửa đốt rừng, nếu không thì sẽ bị mất trí điên cuồng, hoặc sinh ra loạn trí tự sát."

Nếu như gặp những kẻ thường xuyên hành hạ con ghẻ, con nuôi thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên sinh lòng đố kỵ, tàn nhẫn như vậy, nếu không thì kiếp lai sinh sẽ bị báo ứng về nạn roi vọt."

Nếu như gặp những kẻ gài bẫy bắt chim, dùng lưới bắt cá thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên lưới chim bắt cá, nếu không thì sẽ bị báo ứng về cảnh cốt nhục phân ly."

Nếu như gặp những kẻ phỉ báng Tam Bảo, thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên phỉ báng Tam Bảo, nếu không thì sẽ bị báo ứng trở thành đui mù, câm điếc."

Nếu như gặp những kẻ khinh mạn Phật pháp, thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên khinh mạn Phật pháp, nếu không sẽ bị quả báo vĩnh viễn đầu thai trong ba đường ác đạo."

Nếu như gặp những kẻ thường xuyên phá hoại tài sản kẻ khác thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm như vậy, nếu không thì sẽ bị quả báo vô lượng kiếp luân hồi trong địa ngục."

Nếu như gặp những kẻ xâm phạm tiết hạnh hoặc vu khống người xuất gia thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm như vậy, nếu không sẽ bị quả báo đời đời kiếp kiếp đầu thai ở cõi súc sinh."

Nếu như gặp phải những kẻ dùng nước sôi lửa bỏng sát sinh thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm như vậy, nếu không thì sẽ bị quả báo luân hồi đền mạng."

Nếu như gặp phải những kẻ tu hành phá giới thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên phá giới, nếu không sẽ bị nghiệp báo trở thành cầm thú."

Nếu như gặp những kẻ vô lối hủy hoại vật dụng của người khác thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm như vậy, nếu không sẽ bị báo ứng suốt đời chịu cảnh nghèo túng."

Nếu như gặp những kẻ kiêu căng ngạo mạn thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên kiêu căng, ngạo mạn, nếu không sẽ bị báo ứng làm kiếp tôi đòi bị kẻ khác sai khiến."

Nếu như gặp những kẻ thường xuyên ly gián, bày chuyện thị phi thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm như vậy, nếu không sẽ bị báo ứng trở thành thụt lưỡi hoặc bị đốt lưỡi."

Nếu như gặp những kẻ tâm tính không được ngay thẳng thì ngài sẽ dạy họ rằng: "Không nên làm việc trái chánh nghĩa như thế, nếu không sẽ bị đầu thai sinh ra ở chốn hoang dã."

Trên đây đại khái là những ác nghiệp mà chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới thường hay làm và những nghiệp báo ứng. Những nghiệp báo ứng tùy theo trình độ, nặng nhẹ khác nhau. Địa Tạng Vương Bồ Tát sẽ dùng tất cả mọi phương pháp để giáo hóa cho chúng sanh.

Những chúng sanh tạo những nghiệp này sau khi đã thọ xong quả báo còn phải chịu sự dày ải dưới địa ngục. Vì vậy các người lúc nào cũng nên bảo vệ chúng sanh và đất nước, đừng dung dưỡng những chúng sanh tạo nghiệp này làm những điều ác."

Tứ Đại Thiên Vương nghe lời căn dặn của Phật Thích Ca Mâu Ni xong, bốn vị đều sùi sụt rơi lệ, cung kính chấp tay lui ra.

## **5. Danh hiệu những địa ngục**

Lúc này, Phổ Hiền Bồ Tát, đại đệ tử của Phật Thích Ca bèn nói với Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Thánh giả, xin ngài hãy vui lòng giảng cho thiên, long, chư thần, tứ đại thiên vương, và tất cả những chúng sanh của hiện tại, tương lai nghe và biết được danh mục của những địa ngục và những sự báo ứng mà chúng sanh của Ta Bà thế giới và Nam Diêm Phù Đề phải hứng chịu. Như vậy thì chúng sanh chưa từng nghe biết về Phật pháp sẽ biết được những sự việc quả báo như vậy mà tự răn mình."

Địa Tạng Vương Bồ Tát trả lời: "Xin vâng, tôi dựa vào uy lực thần thông của Phật và lực lượng của đại sĩ, xin kể ra đây một số danh xưng của địa ngục và những tình trạng báo ứng bên trong như sau.

Phía Đông của Diêm Phù Đề thế giới có một vùng tăm tối không thấy ánh sáng được gọi là Thiết Vi Sơn. Trong đó có một đại địa ngục tên là Cực Vô Gián. Bên trong Cực Vô Gián có một địa ngục tên là Đại A Tỳ. Bên trong Đại A Tỳ còn có những cõi địa ngục như Phi Dao, Hỏa Tiễn, Xe Sắt, Giường Sắt, Trâu Sắt, Ngục Sắt, Bào Lạc, Hỏa Ngục, Dầu Sôi, Rút Lưỡi,



Chặt Đầu, Đốt Chân, Móc Mắt, và còn nhiều vô số kể. Thưa Bồ Tát, trong dãy núi Thiết Vi này có vô số những địa ngục như vậy.

Lại còn đó những cõi địa ngục khác như Hầm Phân, Xiềng Xích, Voi Lửa, Chó Lửa, Ngựa Lửa, Cửa Răng, Lột Da, Uống Máu, Đốt Tay, Đốt Chân, v.v... Trong những địa ngục này lại còn có những địa ngục nhỏ khác với nhiều danh xưng khác nhau. Thưa Bồ Tát, trong cõi Nam Diêm Phù Đề thế giới, vì chúng sanh tạo ra quá nhiều nghiệp ác mà phải chịu sự cảm ứng thụ hình phạt như vậy. Tội ác này nếu chất chồng lên thì đo cao hơn dãy núi Tu Di, rộng hơn muôn ngàn bể cả. Vì vậy mà làm chướng ngại sự tu hành trong thánh đạo. Chúng sanh cũng đừng nên xem thường những điều tiểu ác, đừng cho rằng những việc ác nhỏ nhỏ là không đáng kể, không đáng tội. Chỉ sau khi chết thì sự báo ứng mới rõ ràng và không một mảy may chênh lệch. Ngay cả chí thân như cha con, chồng vợ mà đến chết cũng sẽ phải chịu những nghiệp báo riêng biệt. Không một ai có thể hứng chịu thay thế cho ai được cả. Tôi nay nhờ hưởng được uy quyền thần lực của đức Phật mà có thể đại khái nói rõ tình trạng báo ứng bên trong những địa ngục này như vậy."

Phổ Hiền Bồ Tát tiếp lời rằng: "Từ lâu nay tôi đã biết qua sự quả báo trong tam ác đạo rất nặng nề. Tôi hy vọng rằng những lời Bồ Tát chỉ điểm hôm nay có thể khiến cho chúng sanh trong vị lai thế giới, trong thời mạt pháp sẽ sợ hãi mà tránh bớt những điều tội lỗi và phát tâm quy y Tam Bảo để khỏi phải chịu những cảnh khổ ải báo trong tam ác đạo này."

Địa Tạng Vương Bồ Tát trả lời rằng: "Thưa thánh giả, những hình phạt về tội báo tại địa ngục xảy ra như thế này đây. Hoặc là lưỡi của tội nhân bị kéo ra xỏ vào cái cày cho trâu kéo; hoặc là tim của tội nhân bị móc ra cho dạ xoa, ác quỷ ăn; hoặc là những tội nhân bị liệng vào chảo dầu đang nung sôi sùng sục; hoặc là những tội nhân bị cột vào những cột đồng mà bên trong có bỏ than hồng nóng bỏng; hoặc là những tội nhân bị liệng vào những đồng lửa đang cháy. Cũng có những tội nhân bị đặt vào hầm nước đá lạnh buốt xương, cũng có người bị ngâm vào hầm phân hôi thúi cùng cực; hoặc có người bị đặt vào hầm đầy sâu bọ hung nhúc. Khổ hơn nữa là có những cực hình như xiên thân người qua những mũi giáo mác nhọn và

nóng bỏng; cũng có người bị đốt tay, chặt chân, cũng có người bị những con mãng xà bằng sắt quấn cổ, bị chó sắt rượt đuổi chí mạng.

Thưa thánh giả, những tội báo kể trên đều được thực hiện ở hầu hết các cõi địa ngục. Những loại hình cụ được dùng trong những địa ngục này đều được chế tạo bằng sắt, đồng, đá, lửa. Những loại sắt, đồng, đá, lửa này đều là quả báo chieue dụ đến từ những ác nghiệp của chúng sanh. Ở trong mỗi một tầng địa ngục đều có đủ trăm ngàn loại hình phạt đau khổ như vậy, huống hồ gì còn có hằng hà sa số địa ngục trong các cõi luân hồi của thập phương thế giới. Tôi nay nhờ hưởng được thần uy lực lượng của đức Phật và chư vị Bồ Tát cho nên mới đại khái trình bày những tình trạng về tội hình xảy ra trong những tầng địa ngục. Còn nếu như muốn tường tận chi tiết để kể cho rõ nét thì có tổn đến một kiếp cũng không thể nào diễn tả cho hết được."

## **6. Như Lai tán thán**

Lúc này, toàn thân của Phật Thích Ca tỏa ra muôn vạn hào quang, chiếu sáng cùng khắp trăm ngàn vạn ức vô lượng thế giới. Ngài phát ra đại âm thanh trầm hùng để nói cùng tất cả những vị Bồ Tát, các thiên, long, quý, thần, loài người và các giới khác rằng: "Hôm nay, ta đã tuyên dương và tán thán công đức của Địa Tạng Vương Bồ Tát. Bây giờ các người đã hiểu thấu được rằng trong thập phương thế giới này đã xuất hiện nguồn uy thần từ lực mạnh mẽ không thể tưởng tượng để cứu vớt tất cả những tội khổ của chúng sanh. Sau khi ta diệt độ, ta hy vọng rằng chư vị Bồ Tát, thiên long, quý, thần, hãy tận lực chăm sóc và bảo vệ cho quyền kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát này được truyền đạt đến tất cả chúng sanh để mọi người đều có thể chứng ngộ được sự bất diệt và được giải thoát lên cõi Niết bàn."

Lúc này, trong hội có một vị Phổ Quảng Bồ Tát đã chấp tay cung kính nói với Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, hôm nay nghe lời của ngài tán thán đại uy thần lực của Đại Tạng Vương Bồ Tát. Con cũng xin ngài hãy vì chúng sanh của những kiếp vị lai thời mạt pháp mà thuyết giảng về những sự việc lợi ích và nhân quả trong việc cúng dường ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát. Chư vị thiên, long, quý, thần và tất cả chúng sanh trong những kiếp vị lai nhờ vậy sẽ thấu hiểu hơn, và sẽ càng tin lời của ngài dạy bảo hơn."

Đức Phật Thích Ca gập đầu nói với đại chúng: "Các người hãy lắng nghe đây, ta sẽ nói một số việc mà Địa Tạng Vương Bồ Tát sẽ làm để tạo phúc, tạo lợi ích cho chúng sanh.

Trong những kiếp vị lai, nếu như có người nghe đến tên của Địa Tạng Vương Bồ Tát mà cung kính chấp tay, tán thán uy đức, lễ bái, hoặc có lòng ngưỡng mộ thì người đó sẽ được siêu việt qua khỏi 30 kiếp tội nghiệp. Nếu như có người nào vẽ hoặc in tranh ngài trên giấy, trên gốm vóc, hoặc tạc tượng của ngài bằng đất, gỗ, hoặc nung đúc tượng của ngài bằng bạc, đồng, để chiêm ngưỡng lễ bái, thì người đó sẽ được hơn trăm lần lên sống ở cõi Tam Thập Tam Thiên mà không bị trụy lạc vào đường ác đạo. Sau khi người này hưởng hết phúc phần tại thiên giới rồi sẽ đầu thai trở lại làm người cũng sẽ được sinh vào gia đình vua, chúa, không mất đi những điều lợi ích của công đức mà họ đã làm lúc trước.

Nếu như những người sinh ra trong thân phận nữ giới mà muốn kiếp sau được đổi thân phận, thì họ nên thành tâm cúng dường trước tượng hoặc tranh vẽ của Địa Tạng Vương Bồ Tát và hàng ngày nghiêm chỉnh khẩn nguyện. Hoặc giả có thể dâng hương đăng, hoa quả, y phục, kỳ phượng lên lễ bái cúng thì họ sẽ nhận được công đức hồi hướng của Địa Tạng Vương Bồ Tát. Trừ phi người phụ nữ này từ bi phát nguyện muốn thụ giới trở lại số kiếp phụ nữ để phổ độ chúng sanh, còn bằng không thì dù trải qua trăm ngàn vạn kiếp họ cũng không luân hồi trở lại thân phận người phụ nữ.

Này Phổ Quảng, nếu như có người phụ nữ nào sinh ra trong hình hài xấu xí, lại mang thêm nhiều tật bệnh, thì họ lại cần phải tôn thờ và cúng dường Địa Tạng Vương Bồ Tát. Chỉ cần công quả ngăn ngui trong thời gian thắp tàn một nén nhang, thì trong muôn ngàn vạn kiếp lai sinh, họ sẽ được sinh ra trong một dung nhan đoan chính, và đẹp đẽ. Nếu như người phụ nữ này thích làm thân phụ nữ giới thì họ sẽ thường được hạ sinh ra làm con cái của những giới thượng lưu, hoặc con của vua quan, phú hộ mà còn được ban cho nhan sắc mỹ miều. Những sự hồi hướng này tựu trung đều là công đức của họ trong lúc chiêm ngưỡng, phụng thờ và cúng dường Địa Tạng Vương Bồ Tát.

Phổ Quảng, nếu như có chúng sanh nào thường ngày ca tụng công đức của

Địa Tạng Vương Bồ Tát, hoặc dùng hương hoa, âm nhạc, tấu khúc cúng dường ngài; hoặc giả khuyên nhủ người khác tin vào công đức của ngài thì họ sẽ được thiên, long, quý, thân gia trì phò hộ đời đời kiếp kiếp. Ngay cả chuyện xấu xa như nhớp cũng khó lọt và tai họ đừng nói gì những chuyện không may, rủi ro làm sao có thể xảy ra cho họ và thân quyến trong gia đình của họ được.

Này Phổ Quảng, nếu như trong vị lai thế giới có những kẻ gian ác, ác thần, ác quỷ dám khinh mạn, phỉ báng những tín đồ đang cúng dường tán thán công đức của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát thì những kẻ này sẽ phải chịu những nghiệp qur về sự khinh mạn của họ. Không những vậy, những kẻ phỉ báng chỉ đứng sau lưng người khác để phỉ báng sự tín ngưỡng của tín đồ Phật giáo đối với lòng tin tưởng vào Địa Tạng Vương Bồ Tát hoặc khuyến khích người khác đồng thời phỉ báng, hoặc trong đầu của người này chỉ sinh ra ý niệm phỉ báng chê cười thì cũng đều đã có một tội nghiệp rất nặng.

Những người này không những sẽ phải chịu sự dày ải khổ cực ở chốn địa ngục A Tỳ một thời gian dài lâu mà còn phải trải qua nhiều kiếp luân hồi trong giới súc sinh. Không những vậy, sau cả trăm ngàn kiếp họ mới được cơ hội trở lại làm người. Tuy nhiên họ cũng sẽ bị sinh ra trong những giới đê tiện, nghèo nàn, đồng thời lục căn của họ cũng sẽ không được hoàn chỉnh, chỉ vì ác nghiệp hầy còn vướng chặt vào tim của họ. Vì vậy sau những kiếp này họ lại tiếp tục rơi vào vòng ác đạo. Phổ Quảng, chỉ vì việc khinh mạn, miệt thị sự cúng dường của kẻ khác mà phải chịu sự báo ứng như vậy thì huống hồ gì những người sinh ác ý muốn hủy diệt đến Phật pháp nữa.

Này Phổ Quảng, nếu như trong vị lai thế giới, có những người lâu ngày nằm dài trên giường bệnh, sống thì lây lất, chết thì hấp hối. Hoặc giả nếu có người hằng đêm nằm mộng thường xuyên thấy ác quỷ dọa nạt, hoặc nhìn thấy những người thân đã qua đời đến quấy nhiễu mà sinh ra bệnh hoạn và tâm thần bất ổn, đó là những người mà trong tiền kiếp của họ đã tạo ra nhiều ác nghiệp, vì vậy mà đã cảm dụ đến những oan hồn đang đợi họ phải trả lại những món nợ mà họ đã vay lấy trước đây. Cũng còn tùy

vào nghiệp báo nặng nhẹ mà chưa đến lúc báo ứng, vì vậy mà họ phải chịu sự hành hạ của thân xác mà chưa thể chết đi ngay lập tức. Có thể rằng họ phải chịu lấy sự đày đọa của bệnh tật mà không bao giờ hết. Những tình cảnh này những người phạm phu tục tử với nhãn quan bình thường làm sao có thể hiểu hết cho được.

Những người mang bệnh tật tai ương như vậy nên cung kính thờ phụng đấng Địa Tạng Vương Bồ Tát, hoặc lớn tiếng niệm Phật hiệu của ngài. Người thân của họ cũng có thể lấy những món trân bảo, y phục mà người bệnh yêu thích trước kia mang ra khẩn nguyện là sẽ bán đi để cúng dường hoặc thiết lập kim thân Bồ tát, hoặc cất chùa, xây tháp, hoặc cúng dường bố thí, v.v... Chủ yếu là những lời khẩn nguyện này phải được cung kính thành tâm và lớn tiếng rõ ràng nói cho người bệnh nghe. Nếu như người bệnh đã lạc thần lạc phách hoặc đã tắt thở, thì trong vòng bảy ngày lìa cõi đời cũng nên lớn tiếng nói những lời khẩn nguyện này cho lọt vào tai của họ. Được như vậy thì người bệnh tuy chết đi nhưng những tội nghiệp đó đáng lẽ phải đi đến vùng Vô Gian địa ngục để thọ hình cũng sẽ được tiêu tan giải thoát. Không những vậy, tuy có đầu thai đến một nơi nào đi nữa thì họ cũng sẽ biết được rõ ràng những sự việc của kiếp trước. Họ cũng còn biết được những kinh sách sao chép trước kia là do họ đã làm hay là đã mượn tay người khác làm ra. Người này sẽ thọ nhận được rất nhiều lợi ích từ những quả báo công đức của họ.

Này Phổ Quảng, nếu như người thấy có chúng sanh nào siêng năng tụng niệm, hoặc truyền bá, hoặc tán thán bộ kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát này, thì người nên thường xuyên khuyến khích và tạo điều kiện cho họ. Người cũng nên khuyên nhủ họ đừng nên thối chí. Vì việc làm này sẽ khiến vị lai của họ nhận được những công đức vô vàn.

Này Phổ Quảng, nếu như có chúng sanh nào trong vị lai thế giới hay thường nằm mơ thấy những điều mộng mị khủng khiếp, hoặc nửa đêm hoặc thét sợ hãi, thở dài hoặc thấy tiền thân phụ mẫu, anh em, vợ chồng, quyến thuộc chịu sự đày ải khổ sở trong đường ác đạo mà không thoát được thì người hãy khuyên nhủ họ nên tu thân tích đức tạo nhiều thiện căn để hồi hướng lại cho những cô hồn để những on hồn này sớm thoát khỏi khổ ải

của vòng ác đạo.

Này Phổ Quảng, người nên dùng thần thông để khuyên nhủ quyến thuộc của những oan hồn kia thường xuyên khấn nguyện chí thành hoặc tụng niệm kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát. Những người không biết chữ thì nhờ người khác đọc. Chỉ cần đọc qua từ ba đến bảy lần là những oan hồn kia sẽ được giải thoát. Do đó, những người thân của những oan hồn này trong giấc ngủ sẽ không còn thấy những điều mộng mị không hay nữa.

Này Phổ Quảng, nếu như trong vị lai thế giới có những kẻ sinh ra trong số kiếp nô tỳ đê tiện, không có được một cuộc đời tự do. Những người này nếu như biết giác ngộ mà muốn hối cải những tội nghiệp của họ trong tiền kiếp thì người khuyên họ nên thành tâm đánh lễ trước hình tượng ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát từ một đến bảy ngày, hoặc người khuyến khích họ tụng niệm danh hiệu của ngài đến một vạn lần thì người này sẽ có cơ hội đầu thai vào làm con của những gia đình quyền quý cao sang để hưởng phúc không phải chịu khổ ải trong vòng tam ác đạo.

Phổ Quảng, nếu như trong vị lai thế giới, người nào mới có con mà trong vòng bảy ngày, chịu vì đứa bé tụng niệm quyển kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát và xưng tôn danh hiệu của ngài thì đứa bé sẽ giải trừ được những hoạ báo vắn vương từ tiền kiếp và sẽ được an Khang trường lạc.

Này Phổ Quảng, trong vị lai thế giới, cứ mỗi ngày mùng 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29, 30 sẽ có Thiên Tào xuống trần gian để thẩm định tội nghiệp của chúng sanh.

Tất cả những ngôn ngữ hành động của chúng sanh đều là tạo nghiệp. Những hành động tà dâm, gian ác đều được ghi lại rõ ràng như nghiệp báo của một con người. Nếu như có người nào trong 10 ngày trai nhật mà thành tâm đánh lễ trước Phật đài, Bồ Tát, hoặc đọc kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát một lần thì không những tạo được phúc đức cho riêng bản thân họ mà còn khiến cho chu vi trăm tuần nơi họ cư ngụ sẽ không gặp phải thiên tai. Đồng thời những gia đình trong phạm vi vừa kể cũng sẽ được sống trường thọ yên vui, tránh được những bệnh tật hiểm nghèo không những cho kiếp này mà còn cho cả những kiếp lai sinh nữa.

Này Phổ Quảng, Địa Tạng Vương Bồ Tát có trăm ngàn vạn thứ thần thông

lực lượng để tạo nhiều lợi ích cho chúng sanh. Chúng sanh trong Nam Diêm Phù Đề thế giới vốn có mối nhân duyên thâm hậu với vị đại Bồ Tát này, thế nên những chúng sanh trong thế giới này như thường xuyên nghe đọc danh hiệu ngài, hoặc nhìn thấy tranh tượng của ngài, thậm chí nghe được một vài trang, một vài đoạn trong quyển kinh Địa Tạng Vương Bồ Tát thì sẽ được sống yên vui trong kiếp hiện sinh, và còn có thể sinh trưởng ra trong dáng dấp tôn nghiêm, cao quý, đầu thai vào những gia đình quyền quý trong những kiếp lai sinh.

Lúc này, Phổ Quảng Bồ Tát sau khi nghe xong sự xưng tụng tán thán của đức Thích Ca Mâu Ni thì vội vã quỳ xuống và thưa với ngài rằng: "Thưa đức Thế Tôn, từ lâu nay con đã biết qua lực lượng và thần thông của vị đại sĩ này rất lớn lao cũng như lời hăng nguyện của ngài thật là cao cả. Và cũng để cho chúng sanh trong vị lai thế giới biết được sự lợi ích vô lượng này, xin đấng Thế Tôn hãy vì chúng sanh mà đặt tên cho bộ kinh, đồng thời cũng xin ngài chỉ dẫn cách thức để lưu hành bộ kinh này."

Đức Phật Thích Ca trả lời rằng: "Quyển kinh này sẽ có ba tên: Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyện Kinh, Địa Tạng Bồ Tát Bốn Hành Kinh, Địa Tạng Bồ Tát Thệ Lực Kinh. Đây là vị Địa Tạng Bồ Tát ngay từ thời xa xưa đã phát nguyện vì chúng lợi ích của chúng sanh mà xuất thế. Cho nên các người cũng nên noi theo lời hăng nguyện của ngài, tuyên dương công đức Địa Tạng Vương Bồ Tát để lưu hành quyển kinh này khắp các vùng thế giới."

Phổ Quảng Bồ Tát nghe lời chỉ thị của đức Phật Thích Ca. Người cung kính chấp tay đánh lễ lui ra.

## **Kinh Phật**

Địa Tạng Vương Bồ Tát Bốn Nguyện Kinh

### **Phần II**

#### **7. Lợi ích tồn vong**

Lúc này, Địa Tạng Vương Bồ Tát thưa với đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, con hằng quan sát sinh hoạt của chúng sanh cõi Diêm Phù Đề này. Tất cả nhất cử nhất động của họ đều đang tạo ra nghiệp cho họ. Cũng có người thực hành được một vài điều thiện, nhưng cái tâm từ thiện của họ rất nhanh chóng bị những sự lợi ích của cuộc sống chiếm ngự, vì vậy mà những việc thiện trước kia của họ hầu như không còn hiệu quả nữa. Những người này ví phỏng như những người đang đi trong vũng bùn lầy mà trên lưng lại mang nặng những phiến đá, bước chân của họ càng lúc càng chìm ngập vào chốn nguy hiểm mà chính họ không hay biết. Nếu như lúc này họ gặp được một người thiện trí thức khoẻ mạnh giúp họ đỡ đi những phiến đá cồng kềnh trên lưng và dìu họ đi đến chỗ bình yên. Sau đó lại dạy bảo họ tu học Phật pháp để phản tỉnh lại những hành động lầm đường lạc lối của họ trước đây thì mới có thể khiến họ vĩnh viễn tránh xa con đường rơi vào bể khổ.

Thưa Thế Tôn, cái ác nghiệp suốt đời của chúng sanh phần nhiều khởi đầu bằng những chuyện ác nho nhỏ, thế rồi cái ác tâm của chúng sanh càng ngày càng bành trướng, và tích tụ dần thành ra đại ác. Cho nên trước lúc lâm chung, cha mẹ hay thân bằng quyến thuộc của họ nên tu phước, tạo phúc cho họ. Điều này có thể giúp họ có thể đi vào vòng vãng sinh hỷ đạo. Người thân thuộc của kẻ lâm chung có thể dựng đàn, treo phướn chung quanh tượng đức Phật, hoặc đốt nhang đèn, cúng dường hoa quả, hoặc có thể giúp cho người sắp chết tụng kinh cầu siêu hay niệm Phật hiệu, xưng tụng danh hiệu của những vị Bồ Tát, Bích chi Phật. Mỗi một câu Phật hiệu đều phải được xưng tụng một cách đồng thanh, để có thể lọt vào tai của người sắp lìa trần. Như vậy thì mới hy vọng nhập vào trong tâm thức của người sắp chết. Những chúng sanh này vì tạo ra nhiều ác nghiệp, đứng ra thì họ phải bị cảm ứng chiêu hồi rơi rớt vào vòng ác đạo. Thế nhưng vì



những người thân của họ đã giúp đỡ cho nên những nghiệp chướng của họ được tiêu tan giải trừ. Nếu trong thời gian 49 ngày sau khi chúng sah này chết mà người thân của họ có thể tạo được những điều thiện nghiệp lớn lao thì người chết có thể vĩnh viễn rời khỏi được vòng nghiệp chướng thọ những phúc đức. Những người thân trong gia đình đã giúp đỡ họ tạo phúc cũng sẽ hưởng được vô số phúc ấm và lợi ích từ những việc từ thiện này. Vì vậy con xin chư Phật, chư vị Bồ Tát, các vị long, thần trong thiên long bát bộ đồng khuyến cáo cùng chúng sanh trong Nam Diêm Phù Đề thế giới này hãy cẩn thận trong giờ phút lâm chung. Trong những giây phút cuối cùng lìa bỏ cuộc đời, không nên sát hại sinh mệnh, hoặc tạo ác nghiệp để dâng tế cho quỷ thần.

Những việc làm này thường đặt trên một căn bản sai lệch. Bởi vì người sắp chết tạo việc sát sinh để cúng tế quỷ thần không những đã không tạo được lợi ích cho người chết mà còn tăng trưởng nghiệp chướng cho họ nữa. Giả sử như chúng sanh sắp chết đó trước kia đã tạo được nhiều công quả mà có thể họ sẽ được tái sanh ra ở cõi thiên hoặc cõi người, thế nhưng vì những ác nghiệp trước phút lìa đời mà phải đối chất với những oan hồn của những sinh vật bị thân nhân của họ giết hại. Điều này sẽ làm chậm trễ vấn đề vãng sinh của họ. Vì vậy việc sát sinh cúng tế trước lúc lâm chung sẽ khiến cho chúng sanh càng nhận lãnh thêm nhiều nghiệp quả. Cũng giống như cảnh một người nọ đang gặp cảnh đói khát nhiều ngày mà lại mang trên lưng nhiều túi đồ nặng, bỗng lại gặp phải một người thân của họ trên đường. Người thân này không những không đỡ bớt những vật nặng trên lưng họ xuống, mà họ còn lại chồng thêm lên đó nhiều kiện hàng hóa. Kết quả khiến cho người bộ hành này càng lúc càng vướng bận và chịu thêm nhiều tội nghiệp mà thôi.

Thưa Thế Tôn, con cũng từng quan sát trong cõi Diêm Phù Đề này, con nhận thấy rằng những chúng sanh chỉ cần làm nhiều việc thiện, tạo nhiều thiện căn, thì họ sẽ vĩnh viễn hưởng được những thiện quả phúc đức do chính họ đã làm."

Lúc đó trong đại hội có một vị trưởng giả tên là Đại Biện, ông là một vị đã tu hành nhiều kiếp và đã chứng được quả vị Vô Sinh Pháp Nhẫn. Trưởng

giả Đại Biện thường hiện thân để hóa độ chúng sanh của thập phương thế giới. Khi Địa Tạng Vương Bồ Tát vừa dứt lời, trưởng giả Đại Biện chấp tay cung kính vái chào và thưa rằng: "Thưa Bồ Tát, những chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới một khi chết đi mà được thân nhân của họ giúp đỡ để tạo được những thiện nghiệp lớn lao, hoặc giả cung kính cúng dường chư Phật để tạo được nhiều thiện căn thì chính bản thân của người chết có hưởng được những sự lợi ích này để đi đến chỗ giải thoát hay không?"

Địa Tạng Vương Bồ Tát cung kính trả lời: "Thưa trưởng giả, khi con người qua đời, vong hồn của họ sẽ bị quỷ Vô Thường dẫn đến cõi âm, lúc đó người quá cố vẫn chưa biết được là họ đã tạo nhiều phúc hay là tạo nhiều tội nghiệp. Vì vậy trong vòng 49 ngày sau khi linh hồn rời khỏi phần thân xác thì con người mới chết đó như một cái cây câm điếc. Phải đợi đến khi nhập vào Âm Ty thẩm định rồi mới y vào nghiệp báo của họ mà thọ hình. Vì vậy trong thời gian 49 ngày này, người chết rất mong mỗi người thân của họ còn sống trên dương thế vì họ mà tạo phúc để giảm bớt được nghiệp quả phần nào hay phần ấy. Còn nếu như sau thời gian 49 ngày thì sẽ phải đi thọ lấy nghiệp quả của họ. Nếu là người có tội thì họ thường xuyên sẽ phải chịu đến hàng trăm ngàn kiếp mà vẫn chưa được giải thoát. Còn nếu như những người đã phạm đến nhưng tội Ngũ Gián thì phải bị đày ải đến những địa ngục A Tỳ để nhận lãnh lấy hậu quả. Thế nhưng nếu như người thân có lòng trợ giúp họ để giảm thiểu những tội lỗi bằng cách thành tâm cúng dường Tam Bảo, không hoang phí những thực phẩm chưa dâng cúng dường lên Tam Bảo. Còn nếu như người nào không giữ được tấm lòng thành kính đối với Phật, Pháp, Tăng mà lại phí phạm những thực phẩm chay dùng để cúng dường, hoặc không tinh tấn ân cần tích tu phúc đức thì người chết sẽ chẳng hưởng được một phần lợi ích nào cả.

Còn nếu như thân nhân của kẻ qua đời một lòng thanh tịnh kính cẩn hộ trì Tam Bảo thì trong bảy phần công đức tạo ra, người chết hưởng được một. Tuy là ít ỏi nhưng dù sao cũng có được phần nào lợi ích. Vì vậy mà chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới chịu khó tạo phúc đức công quả sau khi người thân qua đời sẽ tạo được nhiều điều lợi ích không những cho người thân mà còn cho chính bản thân của họ nữa."

Khi Địa Tạng Vương Bồ Tát nói xong lời này, tất cả trăm ngàn vạn ức chúng quỷ thần của Diêm Phù Đề thế giới có mặt ngày hôm đó tại Đạo Lợi Thiên cung đều phát ra vô số tâm nguyện chánh đẳng chánh giác để tiếp nhận lời thệ nguyện của ngài. Trưởng giả Đại Biện cũng thành tâm đánh lễ rồi lui ra.

## **8. Diêm La Vương tán thán**

Lúc này, vô số những vị quý vương trong Thiết Vi Sơn cũng đều tề tựu về Đạo Lợi Thiên cung để nghe Phật thuyết pháp. Trong số những vị quý vương đó có Ác Độc quý vương, Đa Ác quý vương, Đại Tinh quý vương, Bạch Hồ quý vương, Huyết Hồ quý vương, Xích Hồ quý vương, Tán Thi quý vương, Phi Thân quý vương, Điện Quan quý vương, La Nha quý vương, Thiên Nhân quý vương, Chủ Hảo quý vương, và nhiều vị quý vương khác. Những vị quý vương này đều cư ngụ ở khắp vùng của Nam Diêm Phù Đề, mỗi vị đều chủ hộ một bộ môn. Những vị quý vương đều ngưỡng mộ uy thần lực của Phật Thích Ca và Địa Tạng Vương Bồ Tát nên đều hội tụ về Đạo Lợi Thiên cung để nghe lời Phật giảng.

Lúc này, Diêm La Thiên Tử quỳ xuống chấp tay kính hỏi đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ uy lực của ngài và Địa Tạng Vương Bồ Tát nên mới có cơ hội về tề tựu về dự pháp hội. Bây giờ tôi có câu hỏi này xin ngài chỉ điểm. Thưa Thế Tôn, tôi quan sát thấy rằng Địa Tạng Vương Bồ Tát đã dùng trăm ngàn phương thức để cứu độ cho những chúng sanh mà trong lục đạo đã gây nên tội nghiệp. Tuy rằng ngài đã không ngại đến gian khổ khó khăn, đã tốn không biết bao nhiêu công sức cứu rỗi hco không biết bao nhiêu nghiệp chủ, thế nhưng những chúng sanh này sau khi đã được giải thoát nghiệp báo thì không bao lâu sau lại tạo thêm ác nghiệp để rơi rớt vào ác đạo. Thưa Thế Tôn, xin ngài giải thích cho chúng tôi biết rằng tại sao những chúng sanh này không chịu noi theo đường ngay nẻo thiện để tu hành và được vĩnh viễn giải thoát?"

Phật bèn trả lời Diêm La Thiên Tử rằng: "Những chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề sinh ra vốn ương ngạnh và cương cường, rất khó điều phục. Địa Tạng Bồ Tát đã tốn hàng trăm ngàn kiếp không ngại gian lao để

cứu rồi chúng sanh với hy vọng là họ có thể giải thoát. Thế nhưng vẫn còn có người tiếp tục rơi rớt vào chốn địa ngục để chịu quả báo, vì vậy mà ngài càng phải dùng thêm những thần thông và phương tiện để nhổ bớt những ác căn của những người này, đồng thời cũng khiến cho họ giác ngộ những hành động mà họ làm ra trước đây.

Tiếc rằng những chúng sanh ở cõi này có cái tập tính làm nhiều điều ác, cho nên có nhiều người sau khi thọ xong nghiệp quả thoát khỏi ác đạo, nhưng chẳng bao lâu sau đó lại rơi rớt trở lại vòng ác đạo. Cũng chính vì vậy mà phải tốn càng nhiều công sức của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát khiến người như không có được một phút giây ngơi nghỉ. Điều này cũng giống như có người đi đường đi lạc vào con đường chông gai nguy hiểm có đầy dạ xoa, cọp beo, lang sói. Những người bộ hành này tức nhiên sẽ gặp phải sự sát hại của loại thú dữ này. Nhưng nếu như lúc đó có một người thiện trí thức có khả năng chống chọi lại được với loài thú dữ, dạ xoa mà lên tiếng chỉ đường vạch lối thì kẻ lạc đường này mới có thể vòng qua một ngõ khác an toàn hơn. Kẻ thiện trí thức kia sau khi đưa đường dẫn lối cho người lạc đường này tránh được chỗ hiểm nghèo sẽ còn tiếp tục dặn dò người lạc đường này rằng: "Lần say đừng đi vào con đường nguy hiểm này nữa. Con đường này đi vào sẽ gặp nhiều nguy hiểm. Nếu người có gặp thân bằng quyến thuộc đi lầm vào con đường này thì nên chỉ bảo và khuyên răn họ đừng đi theo con đường này nữa." Địa Tạng Vương Bồ Tát đã phát lòng đại từ đại bi để nhổ bỏ tận gốc rễ những nỗi khổ của chúng sanh và khiến cho họ có thể đầu thai vào cõi thiên đạo để hưởng vô vàn hạnh phúc. Những chúng sanh đã từng chịu khổ nạn vì biết được sự khổ đốn của nghiệp đạo một khi được giải thoát, họ sẽ vĩnh viễn không muốn rơi rớt trở lại con đường lao khổ đó. Điều này cũng như người bộ hành đi lạc đường gặp được kẻ thiện trí thức dìu dắt thoát khỏi chốn nguy nan sẽ không bao giờ nhằm lẫn trở lại. Địa Tạng Vương Bồ Tát tuy đã dùng tất cả mọi phương pháp, phương tiện để giải thoát cho họ, thế nhưng sau một thời gian, cũng có người trong số chúng sanh này đi lầm đường rơi rớt vào vòng ma đạo. Nếu như tội nghiệp của họ càng nhiều, thì họ sẽ vĩnh viễn không bao giờ được giải thoát."

Lúc này có một vị Ác Độc quý vương chấp tay cung kính thưa với đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, vô lượng quý vương chúng tôi ở trong Diêm Phù Đề thế giới có khi tạo sự lợi ích cho chúng sanh, có khi lại làm hại chúng sanh. Điều này đều do trăm phần do chính những việc làm của chúng sanh mà ra cả. Cũng có thể nói rằng mỗi khi những quý sứ đến hành tội họ là vì sự cảm ứng, báo ứng do nghiệp quả của họ. Mỗi khi chúng tôi đi qua những thôn xóm, làng mạc mà thấy thiên hạ làm những điều phúc đức, thì dù những việc đó thật nhỏ nhoi như treo một mảnh phướng kỳ, đốt một nén hương, cắm một cành hoa cúng dường Bồ Tát, hay đọc một vài câu kinh kệ tán dương công đức của chư Phật, v.v... thì chúng tôi cũng vẫn phải kính lễ những người như vậy. Không những thế chúng tôi còn tôn trọng họ như là tôn trọng những vị Phật, chúng tôi sẽ khiến những loài quý sứ gắng sức gia trì bảo hộ những người như vậy. Những chuyện không may, xui xẻo, bất như ý sẽ không đến gần được cửa nhà của những người phúc đức này. Do đó họ sẽ hưởng được nhiều phúc đức và sống một cuộc đời an Khang trường thọ."

Phật lên tiếng tán thưởng quý vương: "Hay lắm, các quý vương và Diêm La Thiên Tử có được sự nhận định này để giai trì, phổ độ những người thiện nam tín nữ như vậy là rất hay. Ta cũng sẽ bảo chư Phạm, Thiên và Đế Thích ra sức độ trì thêm cho họ."

Lúc này lại có thêm một vị Chủ Mệnh quý vương bước ra cung kính thưa với Phật rằng: "Tôi căn cứ vào những nghiệp báo duyên quả của chúng sanh mà tra xét và thi hành sự việc sinh tử. Bốn nguyện của tôi là muốn mưu cầu sự lợi ích cho họ. Thế nhưng chúng sanh lại không thấu hiểu tâm ý của tôi, cho nên trong vòng sinh tử luân hồi họ đều không tìm được sự an lạc thái bình."

Nếu như trong Diêm Phù thế giới mà có những thai phụ khi sắp sửa sinh nở mà biết tu thân làm những chuyện phúc đức thì không những có thể tăng thọ tăng phúc cho người thân trong gia đình này, Thổ Địa Thổ Thần cũng sẽ hoan hỷ bảo vệ cả mẹ lẫn con của thai phụ. Ngay cả quyền thuộc của người ngày cũng sẽ hưởng lây được phúc ấm đó. Do đó những thai phụ trong lúc sinh nở nếu như không gia hại sinh mạng súc vật để tế thần, hoặc

không dùng thịt tươi của chúng sanh để bổ dưỡng cho cơ thể, hoặc không mời bạn bè họ hàng ăn thịt, uống rượu để khánh chúc thì sẽ tạo được nhiều điều an lạc cho mẹ và con.

Sự việc kể trên thật ra cũng có một nguyên do như thế này. Trong lúc người phụ nữ sinh sản, chung quanh họ có vô số ác quỷ yêu tinh đứng chầu chực sẵn sàng để chờ cơ hội hút đi tinh huyết của thai phụ. Tôi đã ra lệnh cho những Thổ Địa Thổ Thần ở chung quanh đứng ra bảo vệ cả mẹ và con. Vì vậy mà họ nên làm nhiều việc thiện để đáp tạ Thổ Thần. Thế nhưng nhiều người không những không báo đáp tạ ơn mà còn sát hại sinh linh, tổ chức ăn uống rượu chè be bét là vui mà khiến cho tổn hại đến cả mẹ và con.

Những chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới lúc còn sống không phân biệt thiện ác, tuy nhiên chúng tôi cũng còn không muốn họ lạc vào vòng ác đạo thì hà huống gì những người tạo nhiều thiện căn phúc đức dĩ nhiên là sẽ được chúng tôi ra sức bảo hộ. Nhưng cũng nên nhớ rằng khi một người có thiện căn mà đến lúc lâm chung cũng sẽ thường thấy những ác quỷ biến thành cha mẹ hoặc người thân của họ dẫn dắt vong linh để tâm thức người mới chết này dễ lọt vào vòng ác đạo. Nếu người này có bản tính thuần lương không bị lung lạc thì chắc chắn sẽ tránh khỏi được. Nhưng những người thường ngày tạo ác thì sẽ dễ bị lung lạc rớt vào vòng ác đạo ngay lập tức.

Thưa Thế Tôn, những chúng sanh này lúc lâm chung thì tâm trí của họ đã bị hỗn loạn không còn phân biệt được những điều thiện ác. Thậm chí tai mắt của họ cũng không trông thấy được. Lúc này là lúc mà người thân của họ nên lập đàn cúng dường, lớn tiếng đọc kinh, và luôn miêng niệm Phật hiệu. Được như vậy thì sẽ dễ dàng tạo được thiện duyên khiến cho vong linh của họ vĩnh viễn được thoát khỏi vòng ác đạo. Ngay chính ma quỷ cũng phải tiêu tan triệt thoái mà không quấy rầy đến người chết. Thưa Thế Tôn, những chúng sanh lúc lâm chung mà nghe được danh xưng của chư Phật, Bồ Tát, hoặc một lời kinh, một lời kệ, thì sẽ tiêu trừ được nhiều tội lỗi. Nếu là những ác nghiệp nhỏ mà họ làm trước đây thì thành tâm công đức đó sẽ khiến cho họ giải trừ nghiệp chướng mà được giải thoát."

Đức Phật Thích Ca cất tiếng khen ngợi: "Ta khen cho người có được tấm lòng từ bi, phát lời hăng nguyện để cứu độ chúng sanh đang ngập lặn trong bể khổ. Nếu như trong vị lai thế giới có những chúng sanh sắp lâm chung, người cũng đừng nên bỏ lời hăng nguyện này, phải tận lực giải thoát độ trì cho họ được an vui."

Quý vương cung kính trả lời đức Phật rằng: "Xin Thế Tôn đừng ưu tư về vấn đề này, tôi nguyện tận hết thọ mệnh của hình hài hiện hữu để khiến cho chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới bất luận còn sống hay chết đi cũng sẽ hưởng được những an lạc. Chỉ hy vọng chúng sanh trong những giai đoạn sinh tử nên tiếp thu lời khuyên răn của tôi thì tất cả sẽ được độ trì, giải thoát và còn hưởng được nhiều điều lợi ích nữa."

Phật Thích Ca quay lại nói với Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Vị Chủ Mệnh quý vương này đã trải qua trăm ngày kiếp trong vai trò đại quý vương. Ông ta đã tận lực độ trì vô số chúng sanh trong những giai đoạn sinh tử. Đây cũng là do tâm nguyện từ bi của Bồ Tát đã hóa thân trở thành đại quý vương. Thật ra ông ta không phải là quý mà rõ ràng là người có tâm tư của bậc Bồ tát. Trải qua 170 kiếp nữa, ông ta sẽ trở thành một vị Phật có danh hiệu là Vô Tướng Như Lai, hay còn gọi là An Lạc Phật. Ông sẽ chủ trì một thế giới gọi là Tịnh Trụ. Thọ mệnh của vị Phật này sẽ dài vô tận. Địa Tạng Vương Bồ Tát, bản lĩnh của vị quý vương này quả thật không thể tưởng tượng. Những chúng sanh được ông ta độ lên cõi thiên đã nhiều đến mức độ không thể nào đếm cho xuể."

## **9. Xưng tụng Phật hiệu**

Lúc này, Địa Tạng Vương Bồ Tát thưa với Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, hôm nay đệ tử xin vì tất cả chúng sanh trong vị lai thế giới mà diễn thuyết về những sự lợi ích của công đức. Trong luân hồi sinh tử họ sẽ hưởng được bao nhiêu là sự lợi ích. Xin phép Thế Tôn cho phép đệ tử được cơ hội này."

Phật Thích Ca trả lời rằng: "Hôm nay người phát tâm từ đại bi với hăng nguyện sẽ cứu vớt chúng sanh trong vòng lục đạo. Điều này rất nên nói ra để cho chúng sanh khắp cả ba ngàn thế giới đều học hỏi được. Thật là

đúng lúc, người nên nói ra, vì ta không bao lâu nữa sẽ nhập cõi Niết bàn. Nếu như người có thể hoàn thành lời hăng nguyện sớm hơn thì càng tốt. Ta sẽ không quá ưu tư vọng niệm đến tất cả chúng sanh của hiện tại và của vị lai."

Địa Tạng Vương Bồ Tát thưa với Phật Thích Ca rằng: "Thưa Thế Tôn, trong quá khứ vô lượng a tăng kỳ kiếp trước có một vị Phật ra đời, danh hiệu của ngài là Vô Biên Thần Như Lai. Nếu như có chúng sanh nào nghe đến danh hiệu này mà sinh lòng cung kính, thì họ sẽ tránh được trọng tội trong 40 kiếp sinh tử. Còn nếu như người nào vẽ trah tạc tượng để tán thưởng, cúng dường ngài thì sẽ hưởng được công đức vô lượng.

Lại nữa, trong quá khứ vô lượng a tăng kỳ kiếp trước có một vị Phật ra đời, danh hiệu của ngài là Bảo Tánh Như Lai. Nếu như có người nào nghe đến danh hiệu của ngài mà phát nguyện quy y thì người này sẽ được độ lên cõi Phật vô thượng và sẽ vĩnh viễn không bị thối chí.

Cũng trong vô lượng kiếp trước có một vị Phật tên là Ba Đầu Ma Thắng Như Lai ra đời. Trong chúng sanh lúc đó, nếu như có người nào thường hay nghe xưng tụng danh hiệu của ngài thì sẽ trăm ngàn lần được sinh trong cõi Lục Dục Thiên. Còn như người nào thành tâm chí nguyện tôn xưng Phật hiệu của ngài thì sẽ còn hưởng được nhiều phúc đức hơn nữa.

Cũng trong vô lượng a tăng kỳ kiếp trước có một vị Phật xuất thế. Danh xưng của ngài là Sư Tử Hống Như Lai. Nếu có người nào nghe được Phật danh của ngài mà phát nguyện quy y thì lập tức người đó sẽ được vô lượng chư Phật sờ đầu mà thọ ký cho.

Cũng trong quá khứ đó có một vị Phật tên là Câu Lưu Tôn Phật. Nếu như có người nào thường xuyên nhắc nhở Phật hiệu, chí tâm đánh lễ và tán thán danh hiệu của ngài thì người đó sẽ được tôn vinh làm Đại Phạm Vương trong Thiên Phật Hội, sẽ chứng thụ được thọ ký vô thượng Bồ Đề.

Cũng trong quá khứ đó có một vị Phật tên là Tỳ Bà Lô Phật. Nếu như có người nào thường xuyên nghe xưng tụng danh hiệu của ngài thì sẽ vĩnh viễn không bị rơi vào vòng ác đạo mà muôn kiếp được độ lên cõi thiên để hưởng nhiều điều diệu lạc.

Cũng trong vô lượng a tăng kỳ kiếp trước, có một vị Phật ra đời tên là Bảo



Thăng Như Lai. Nếu như có người nghe được danh hiệu của ngài mà sinh lòng cung kính thì sẽ tránh bị rơi vào vòng ác đạo và vĩnh viễn được độ vào cõi thiên hưởng nhiều phúc đức.

Lại cũng còn một vị Phật xuất thế trước đây tên là Bảo Tướng Như Lai. Nếu như có người nào nghe đến danh xưng của ngài mà sinh lòng cung kính thì sẽ dễ dàng chứng được quả vị A la hán.

Cũng trong quá khứ đó có một vị Phật tên là Cà Sa Tràng Như Lai. Nếu trong chúng có người nghe được danh hiệu của ngài sẽ được siêu việt miễn được vòng sinh tử một trăm kiếp.

Cũng trong quá khứ đó có một vị Phật tên là Đại Thông Vương Như Lai. Nếu như có người nào thường xuyên nghe xưng danh hiệu của ngài thì sẽ có kỳ ngộ gặp gỡ được vô số vị Phật, được những vị Phật này thuyết pháp và tương lai của người ấy chắc chắn sẽ được quả vị Bồ Đề.

Cũng trong quá khứ đó có những vị Phật như Tịnh Nguyệt Phật, Sơn Vương Phật, Trí Thăng Phật, Tịnh Danh Vương Phật, Trí Thành Tự Phật, Vô Thượng Phật, Diệu Thanh Phật, Mãn Nguyệt Phật, Nguyệt Diện Phật, và vô số vị Phật khác.

Thưa Thế Tôn, nếu như trong kiếp hiện tại và vị lai thế giới mà có chúng sanh nào thành tâm xưng tụng Phật hiệu của một hoặc nhiều vị Phật kể trên, thì họ sẽ hưởng được nhiều công đức vô vàn. Chưa kể đến họ chân thành xưng tụng nhiều vị Phật thì còn có nhiều công đức hơn nữa. Những chúng sanh này lúc còn sống hoặc lúc chết đi cũng sẽ hưởng được nhiều điều lợi ích, vĩnh viễn không trụ lạc vào vòng ác đạo. Nếu như một người nào sắp sửa lâm chung mà trong giai quyến có một người thân nào đó lớn tiếng xưng tụng những Phật hiệu kể trên thì người sắp chết này trừ phi phạm phải năm tội vô gián ra, những tội nghiệp khác sẽ được tiêu tan giải trừ. Nếu như người phạm phải năm tội vô gián, đứng ra phải rơi rớt vào vòng địa ngục trải qua muôn ngàn kiếp không thể nào giải thoát, thế nhưng vì họ được người thân trong gia đình thành tâm xưng tụng Phật hiệu mà cũng từ từ được giải trừ được tội nghiệp. Nếu như người sắp lâm chung mà bản thân họ có thể tụng niệm Phật hiệu thì hiệu quả của sự việc giải trừ những tội nghiệp này sẽ còn nhanh chóng hơn nữa."

## **10. Hiệu quả công đức của việc bố thí**

Lúc này, Địa Tạng Vương Bồ Tát đứng dậy chấp tay đánh lễ và ngài quỳ xuống thưa với đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, con từng quan sát tất cả những sự bố thí của nghiệp đạo chúng sanh, những công đức này có nặng nhẹ khác nhau. Có khi công đức đưa đến một đời vinh hiển, có khi công đức lớn lại đem đến hạnh phúc 10 đời. Cũng có khi công đức vô vàn lại mang đến cho trăm ngàn kiếp được vinh hiển. Điều này khiến con thắc mắc, xin ngài hãy vì chúng sanh mà giải thích cho mọi người cùng nghe."

Phật khoan thai trả lời Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng: "Trong cõi Nam Diêm Phù Đề có rất nhiều quốc gia, nếu như những vị quốc vương, tể tướng, đại thần, trưởng giả, tộc trưởng, tù trưởng của những quốc gia này mở được từ tâm bố thí cho dân chúng nghèo khổ trong nước, và nếu trong lúc họ làm những hành động thi ân bố đức này mà vẫn có thể giữ được một thái độ khoan thai, khiêm tốn, nhã nhặn, lễ độ mà lại còn dùng lời ngon ngọt, êm ái để an ủi những chúng sanh đang chịu khổ thì bản thân của những người này sẽ hưởng được vô vàn sự ích lợi của sự việc bố thí do chính bản thân họ đã làm. Những người có quyền tước trong nước đối với những người nghèo khổ tàn phế, nếu giữ được lòng nhân từ như vậy thì công đức phúc đáp sẽ được duy trì mãi trong muôn ngàn kiếp.

Lại nữa, Địa Tạng Vương Bồ Tát, nếu như những vị có quyền tước trong nước này bỏ công chăm sóc tu bổ, cúng dường, bố thí những ngôi chùa chiền, tháp tự đang thờ cúng những vị Phật, Bồ tát, Thanh văn, Bích Chi Phật, La hán thì bản thân họ sẽ chứng được hiện thân của Đế Thích trong 3 kiếp, sẽ hưởng được nhiều diệu lạc trong cõi trời đất. Nếu như họ có thể dùng phúc lợi của những sự việc bố thí này hồi hướng cho pháp giới, thì trong 10 kiếp lai sinh sẽ làm Đại Phạm Thiên Vương.

Lại nữa, Địa Tạng, nếu như trong tương lai có những chúng sanh nào bắt gặp những ngôi chùa chiền miếu bị đổ nát, hư hao mà có thể tự tâm phát nguyện tu bổ, hoặc khuyến khích trăm ngàn người khác kết duyên bố thí thì người phát từ tâm đó sẽ muôn ngàn kiếp chứng được thần vị của Chuyển luân thánh vương. Những chúng sanh kết duyên bố thí chung với họ sẽ

hưởng phúc trăm ngàn kiếp sinh ra trong thân phận những vị vua chúa quyền quý. Nếu như những vị từ tâm thí chủ này dùng những công đức của họ hồi hướng cho pháp giới thì bản thân của họ sẽ được hưởng phúc phần vào cõi Phật đạo, bởi vì những công đức của họ làm thật lớn lao vô cùng tận.

Lại nữa, Địa Tạng, nếu như trong tương lai có những chúng sanh nào phát từ tâm giúp đỡ, bố thí cho những người già cả tật nguyền, những phụ nữ thai ghén đồng thời giúp đỡ thuốc men, tiền bạc để tạo phúc an lạc cho mọi người thì những người đó sẽ hưởng được nhiều phúc đức do chính từ tâm của họ mang lại. Trong hàng trăm kiếp lai sinh, họ sẽ được sinh ra ở những ngôi vị Tịnh Cư Thiên Chủ và cuối cùng sẽ tu thành Phật. Những người này sẽ vĩnh viễn không bị trụy lạc vào vòng ác đạo. Trong muôn ngàn kiếp của họ sẽ không bao giờ nghe thấy tiếng than khóc, khổ não của chúng sanh.

Này Địa Tạng, những chúng sanh có thể ban phước bố thí mà càng thiện tâm hồi hướng những công đức thì cứu cánh họ sẽ thành Phật, chứ đừng nói đến những quả báo để trở thành thân Đế Thích hoặc Chuyển luân thánh vương. Vì vậy người nên khuyên nhủ tất cả những chúng sanh trong Diêm Phù Đề thế giới nên học hỏi lấy tinh thần hỷ xả đó để tạo thêm nhiều thiện căn cho họ.

Lại nữa, Địa Tạng, trong vị lai thế giới nếu như có người cố gắng tạo thiện căn trong Phật pháp, thì dù công đức đó có thể nhỏ nhoi chỉ như hạt bụi, cọng tóc nhưng thiện quả và ích lợi phúc đức mà họ sẽ nhận cũng lớn lao vô cùng.

Địa Tạng, nếu như trong vị lai thế giới mà có người nào bố thí cúng dường, tôn thờ tranh, tượng của đức Phật, Bồ tát, Bích Chi Phật, Chuyển luân thánh vương, có người nào chịu để tâm học, nghe, hiểu được những giảng trong kinh kệ Phật giáo Đại Thừa mà lại hết lòng tán thán, và phát nguyện thàm tâm bố thí, cúng dường, và thờ phụng thì người đó sẽ nhận được vô lượng phúc đức, sẽ luôn hưởng được nhiều điều diệu lạc trong đời. Bằng nếu như người này muốn hồi hướng công đức của họ cho pháp giới chúng sanh thì họ sẽ còn được nhiều phúc đức và sự tán thán không thể nào kể

cho xiết được.

Lại nữa, Địa Tạng, nếu như trong vị lai thế giới mà có người nào bảo công sức tu bổ chùa, hoặc khuyên răn kẻ khác cũng đồng thời đóng góp sửa chữa, chấn chỉnh những ngôi miếu tự hư nát thì những người đó sẽ được tái sinh làm vua chúa, quan quyền trong 30 kiếp. Trong thời gian chuyển kiếp đó họ cũng sẽ hưởng được nhiều công đức vô lượng.

Này Địa Tạng, nói tóm lại nếu như trong vị lai thế giới có người nào gieo những thiện căn trong pháp giới như bố thí, cúng dường, tu bổ chùa chiền, miếu tự, chỉnh trang kinh điển, hoặc giả chỉ có những công đức nhỏ nhoi chỉ như hạt bụi, cọng tóc mà lại còn có thiện tâm hồi hướng về pháp giới thì những chúng sanh này sẽ thụ nhận được công đức trong hàng trăm kiếp, và sẽ sống những cuộc sống điều hòa trong diệu lạc. Thế như nếu họ hồi hướng những công đức này lại cho người thân quyến thuộc hoặc giả muốn đổi lấy tự thân lợi ích thì thiện căn mà họ hưởng được sẽ chỉ kéo dài trong 3 kiếp mà thôi. Vì vậy nếu như mà họ mở được tấm lòng rộng rãi, bố thí một phần thì họ sẽ hưởng được lợi ích quả báo muôn ngàn phần hơn. Địa Tạng Bồ Tát, nguyên nhân thật sự của việc bố thí và công đức chính là như vậy."

### **11. Địa Thần hộ pháp**

Lúc này, Thần Đất đứng dậy thưa với Phật rằng: "Bạch Thế Tôn, từ thuở vĩnh cửu đến nay, con chiêm ngưỡng rất nhiều công đức của chư vị Bồ tát trong trời đất, những vị Bồ tát này đều có thần thông trí huệ vô biên để quảng độ nhất thiết chúng sanh. Thế nhưng Địa Tạng Vương Bồ Tát còn có nguyện lực và thần thông cao thâm hơn nhiều. Bạch Thế Tôn, vị Bồ Tát này và chúng sanh của Nam Diêm Phù Đề thế giới có những mối duyên sâu sắc. Nếu như bốn vị Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, và Di Lạc Bồ Tát đều hóa thân trăm ngàn thân phận để quảng độ chúng sanh trong ba cõi luân hồi thì lời thệ nguyện của họ cũng có thể thấy thành tựu, duy chỉ có một mình Địa Tạng Vương Bồ Tát vì muốn giáo hóa cho nhất thiết chúng sanh trong vòng lục đạo mà phát lời hăng nguyện lớn lao trải qua hằng hà sa số ức kiếp mà ngài vẫn hăng còn tiếp tục công việc cao cả đó không biết cho đến bao giờ.

Bạch Thế Tôn, con quan sát thấy rằng trong hiện tại và vị lai thế giới của chúng sanh. Nếu như người nào biết lựa đất tốt về hướng Nam nơi họ cư ngụ rồi dùng đất, đá, gỗ, tre cất lên một nơi thờ phượng thật trang nghiêm thanh tịnh. Bên trong nơi thờ phượng này có thể dùng tranh vẽ, hoặc cũng có thể dùng kim loại như vàng, bạc, đồng, sắt, v.v... để đúc nặn nên tượng ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát, đồng thời chúng sanh này hằng ngày siêng năng đốt nhang cúng dường, chiêm ngưỡng tán thán thì nơi cư ngụ của kẻ thiện tâm này sẽ hưởng được 10 điều lợi ích sau:

1. Đất đai được phì nhiêu, màu mỡ.
2. Gia đạo được vĩnh viễn an Khang.
3. Những vong linh của tổ tiên sẽ dễ dàng siêu thoát.
4. Những người sinh sống trong gia đình sẽ được an Khang trường thọ.
5. Những điều cầu xin ơn trên sẽ dễ dàng được thành.
6. Tránh khỏi được những tai nạn về nước và lửa.
7. Những chuyện hao tổn và kinh hoàng sẽ dễ được tiêu tan.
8. Đêm ngủ không nằm thấy ác mộng.
9. Ra vào đều được chư thần bảo hộ.
10. Thường gặp được những điều may mắn, nhân duyên mang đến từ công đức của sự tụng kinh, bố thí, tô điểm hình tượng của ngài Địa Tạng.

Bạch Thế Tôn, trong thế giới vị lai và hiện nay, nếu như có chúng sanh nào thực hiện được nơi thờ cúng trang nghiêm và giữ được một tấm lòng son sắc tôn thờ ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát thì sẽ hưởng được 10 điều lợi ích kể trên. Trong vị lai thế giới nếu như có chúng sanh nào tàng trữ quyển Địa Tạng Vương Bồ Tát Bốn Nguyên Kinh và tranh tượng của ngài, hoặc nếu như có thể siêng năng đọc quyển kinh này thì con sẽ ngày đêm dùng thần thông bảo vệ cho họ. Những tai nạn về nước, lửa, thậm chí đến những hiểm họa hoặc trộm cướp cũng sẽ tự nhiên tiêu tan không bao giờ xảy đến cho họ được."

Đức Thích Ca nói với Địa Thần rằng: "Này Địa Thần, người là vị thần có quyền năng vô hạn, những vị thần khác ít có ai so sánh được. Tất cả đất đai trong cõi Diêm Phù Đề thế giới đều được sự bảo hộ của người, vì vậy mà tất cả cỏ cây, cát đá, trăm loài súc vật, ngàn loại thực vật đều có thể tăng

trưởng và sinh sống. Người nên thường xuyên tuyên dương những việc công đức và những điều lợi ích của ngài Địa Tạng Bồ Tát. Công đức và thần thông của người sẽ tự nhiên trăm lần hơn hẳn những vị thần khác. Nếu như trong vị lai thế giới có người cúng dường ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát và chăm chỉ tụng niệm bộ kinh sách này và tuân theo những lời chỉ dạy trong đó thì người hãy hết lòng phù hộ họ. Người không nên để cho một sự việc bất như ý nào, một tai ương hiểm họa nào có thể xảy đến cho họ. Không chỉ có một mình người bảo vệ họ, những thiên thần như Đế Thích, Phạm Vương và chư thiên thần khác cũng đến để bảo vệ họ. Những người này sở dĩ được sự chiếu cố của chư thần, chư thánh là vì họ đã có công đức thành tâm đánh lễ ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát và chăm chú đọc quyển Bốn Nguyên Kinh này. Những người này tự nhiên sẽ thoát được biển khổ, chứng đạt được thành quả của Niết bàn, cho nên họ mới được sự hộ vệ vô cùng đến như vậy."

## **12. Lợi ích của những điều nghe thấy**

Lúc này, trên đỉnh đầu của đức Phật Thích Ca tỏa ra trăm ngàn vạn ức tướng đại hào quang. Trong lúc những hào quang này xuất hiện, các bộ chúng của chư thiên giới, các bộ chúng trong thiên long bát bộ, và tất cả nhất thiết chúng sanh trong đại hội cũng được nghe văng vẳng pháp âm vi diệu của ngài như sau: "Hôm nay trong đại hội Đạo Lợi Thiên cung này, ta đã xưng tụng tán thán công đức của Địa Tạng Vương Bồ Tát cùng những sự lợi ích mà ngài đã thực hiện trong thiên giới, nhân giới, và cả trong lục đạo cho tất cả cùng nghe. Đây là những công đức vô lượng, những tác siêu phàm nhập thánh. Vì vậy mà ngài đã chứng đạt được Thập Địa Quả Vị. Cũng như ta đã trình cho các người biết được lời thề nguyện vĩ đại của ngài: Nguyên độ cho hết tất cả chúng sanh thành Phật xong, thì bản thân ngài mới chịu trở thành chánh giác. Đây mới gọi là lời thệ nguyện vô thượng chánh đẳng chánh giác vậy."

Lúc này trong đại hội có một vị đại Bồ Tát hiệu là Quán Thế Âm Bồ Tát từ chỗ ngồi của ngài đứng dậy thưa với đức Phật Thích Ca rằng: "Bạch Thế Tôn, Địa Tạng Vương Bồ Tát quả nhiên có một tấm lòng quảng đại thương

xót chúng sanh khổ nạn mà không ngừng hóa thân trong trăm ngàn vạn kiếp để quảng độ. Những công đức và uy lực thần thông cao cả của ngài thật là vô biên. Thế Tôn và chư Phật trong vô lượng thế giới không ngớt lời tán dương ca tụng những công đức và hành vi cao cả của ngài đã tạo dựng trong quá khứ. Dù cho có tán dương bao nhiêu đi nữa cũng không thể nào nói ra cho hết được. Con thỉnh cầu ngài hãy vì chúng sanh trong hiện tại, trong vị lai thế giới mà tán thán xưng tụng những thần thông của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát, để cho chúng sanh trong thiên long bát bộ và lục đạo có thể từ đó học hỏi và hưởng được những điều lợi ích này."

Phật Thích Ca Mâu Ni trả lời rằng: "Này Quán Thế Âm Bồ Tát, người có một mối nhân duyên rất lớn với Ta Bà thế giới. Phàm tất cả các chúng trong thiên long bát bộ và những chúng sanh chịu khổ nạn tai ách trong ác đạo đều ngưỡng mộ tán thán và thường xuyên xưng tụng danh hiệu của người. Những chúng sanh này tuy rằng chưa tròn được nhân quả nhưng vẫn không thoái chuyển, sẽ được sinh ra trong vòng nhân đạo, thiên đạo và tiếp tục được hưởng nhiều phúc đức và diệu lạc. Chỉ khi nhân quả được tròn thì họ sẽ gặp những vị Phật trong các cõi, độ vào những vùng Tịnh Độ. Hôm nay người lấy tấm lòng từ bi quảng đại thương xót đến chúng sanh trong lục đạo và các bộ thiên long mà thỉnh cầu ta giảng những điều lợi ích vô lượng của ngài Địa Tạng Bồ Tát. Hay lắm, ta sẽ vì người và những chúng sanh nói lên điều này.

Trong cõi thiên hiện nay và trong vị lai thế giới, những thiên chúng khi hưởng hết tất cả những phúc đức tạo ra do công đức của họ trước khi thì sẽ bắt đầu hiện những sự thối hóa trong pháp tướng, thậm chí còn dần dần sa vào vòng ác đạo. Tuy nhiên khi họ bắt đầu xuất hiện những sự thối hóa này, mà nếu như không ngừng nghĩ tụng niệm, hoặc nghe đến danh hiệu, hoặc chiêm ngưỡng lễ bái ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát thì họ sẽ được tăng thêm phúc đức mà không rơi vào tam ác đạo để thọ nghiệp. Còn nếu như những kẻ thấy tranh tượng của ngài mà thành tâm dùng hoa, y phục, thực phẩm, để bố thí và cúng dường thì họ sẽ tiếp tục được những công đức vô lượng vô biên.

Này Quán Thế Âm Bồ Tát, nếu như có chúng sanh nào trong lục đạo sắp là

khỏi cõi đời mà hàng ngày nghe được danh xưng của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát thì sẽ không còn chịu cảnh khổ ải trong vòng tam ác đạo nữa. Còn nếu như cha mẹ hay thân bằng quyến thuộc mang tài sản của cải của người sắp chết này cúng dường vào việc tranh vẽ, đúc tượng, tạo điều công đức thì có thể sẽ làm tiêu tan nghiệp báo trước kia. Nếu như nghiệp quả của họ nhẹ thì họ sẽ được bình phục sức khoẻ, tăng thọ sống yên vui. Nếu như nghiệp quả của họ nặng mà đứng ra phải chịu trụy lạc vào vòng ác đạo cũng nhờ ở công đức này mà tiêu tan nghiệp chướng. Cuối cùng họ sẽ được vãng sanh ở cõi thiên giới hưởng nhiều điều diệu lạc.

Này Quán Thế Âm, nếu như trong vị lai thế giới có người sinh ra trong hoàn cảnh mồ côi cha mẹ, hoặc có chị em mất lúc còn nhỏ mà họ có lòng đoái tưởng muốn biết những người thân này thất lạc nơi đâu. Họ có thể nhờ người vẽ hoặc tạc hình tượng của Địa Tạng Vương Bồ Tát, họ cũng có thể hàng ngày niệm danh hiệu ngài. Nếu trong vòng 7 ngày không ngừng nghỉ tỏ lòng thành kính thì dù người thân của họ có bị trụy lạc trong vòng ác đạo đi chăng nữa cũng sẽ được cứu độ sớm được giải thoát đầu thai vào trong thiên giới hoặc loài người. Còn nếu như những người thân của họ đã sinh ra trong cõi thiên giới thì nhờ công đức này mà sẽ tăng phúc tăng thọ để hưởng được vô vàn hạnh phúc.

Nếu như người này tiếp tục không ngừng nghỉ thành tâm trong vòng 21 ngày, nhất tâm đánh lễ Địa Tạng Vương Bồ Tát và niệm Phật hiệu của ngài đúng một vạn lần thì ngài sẽ xuất hiện để báo cho người này biết tông tích người thân của họ. Hoặc ngài sẽ hiện thân thông xuất hiện trong giấc mộng của người này. Cũng có thể ngài sẽ dắt người này đi gặp mặt người thân của họ đang thọ nghiệp ở những cõi khác.

Sau đó nếu như người này còn tiếp tục mỗi ngày chỉ tụng niệm danh hiệu của ngài hàng ngàn lần không ngừng nghỉ thì ngài sẽ khiến tất cả thiên long trong cõi trời đất gia hộ chung thân. Điều này sẽ khiến cho những người thành tâm luôn có được cơm no áo ấm, tránh được tất cả những điều trái ngang trong đời. Đến khi hưởng hết phúc ấm trên dương thế thì sẽ được ngài truyền thụ tâm ấn và tiếp tục được ngài dìu dắt trên con đường thành Phật.



Quán Thế Âm Bồ Tát, nếu như trong vị lai thế giới mà có người phát đại từ tâm cứu độ nhất thiết chúng sanh, hoặc muốn tu hành để chứng được vô thượng Bồ Đề, để vĩnh viễn rời khỏi tam giới. Những người này nếu mỗi khi trông thấy hình tượng hoặc nghe tụng danh xưng của ngài mà thành tâm quy y, hoặc dùng hương hoa, y phục, thực phẩm hay đồ trân bảo cúng dường, hoặc thường xuyên chiêm ngưỡng lễ bái thì tâm nguyện của họ sẽ rất sớm được hiện thực mà không gặp phải những sự việc chướng ngại. Nếu như có người thành tâm tán thán công đức và thường xuyên đánh lễ trước hình tượng của ngài thì những điều ước nguyện của họ ở kiếp hiện sinh và ngay cả kiếp vị lai cũng sẽ rất nhanh chóng được thực hiện. Nếu như người này cầu xin sự từ bi của Bồ tát để bảo hộ, độ trì thì cũng sẽ được ngài ứng hiện trong giấc mơ và sẽ được ngài sờ đầu truyền thụ tâm ấn.

Quán Thế Âm, nếu như trong vị lai thế giới có những người cung kính, quý trọng kinh điển Đại Thừa, và lại thành tâm niệm đọc hàng ngày nhưng dùng cho cố gắng đến đâu đi nữa cũng không thể nào thuộc được. Đó là vì người này có nghiệp chướng rất nặng cho nên không có được trí nhớ để thâm nhập kinh học Phật pháp. Những người như vậy nên thường xuyên nghe tụng danh xưng của ngài Địa Tạng hoặc hàng ngày chiêm ngưỡng tranh tượng của ngài, đồng thời cũng nên cung kính chân thật thuyết trần cho ngài nghe, cũng như dâng hoa, y phục, thực phẩm để cúng dường. Đồng thời cũng thường xuyên đặt 1 ly nước lạnh trên bàn thờ cúng. Sau một ngày một đêm thì thỉnh ly nước đó xoay về hướng Nam mà uống. Cũng nên nhớ là trong khi khẩn vái như vậy thì tâm tư con người nên thành kính trân trọng. Khi uống xong ly nước thì cũng nên kiêng cử rượu thịt, tránh phạm tính tà dâm, vọng ngữ, và sát sanh.

Trải qua 7 hoặc 21 ngày thì người này sẽ thấy được ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát xuất hiện trong giấc mơ của họ. Lúc đó ngài sẽ thân hành ban nước thánh quán đỉnh cho họ. Sau khi ly nước thánh được đổ từ trên đầu xuống thì người này sẽ tức khắc trở thành thông minh. Sau khi tỉnh dậy họ sẽ không còn một chút khó khăn nào trong việc đọc thuộc kinh sách Phật học cả.

Quán Thế Âm Bồ Tát, nếu như trong đời vị lai có người nào thường sống

trong cảnh nghèo túng, cơm không đủ ăn, áo không đủ ấm, cầu bất như nguyện, hoặc thân thể đau yếu luôn luôn, lại thường gặp chuyện tai ương hiểm họa, trong giấc mơ thường mộng mị kinh hoàng, v.v... những người này nên thường xuyên lắng nghe tụng niệm danh hiệu của ngài. Nếu như họ trì chí cung kính đọc tên ngài đủ số một vạn lần thì những chuyện bất như ý sẽ từ từ tiêu tan hóa giải, họ sẽ trở lại bình thường và sẽ được an vui hạnh phúc. Ngay cả trong giấc mơ họ cũng sẽ được bình yên an lạc.

Quán Thế Âm, nếu như trong vị lai thế giới có người nào vì công vụ mà phải thường xuyên đi qua những khu rừng rộng, hoặc vượt biển rộng sông dài, những người này nên thường xuyên tụng niệm danh hiệu của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát đủ số một vạn lần. Được như vậy thì những nơi mà họ đi ngang qua, quỷ thần sẽ ra sức phù hộ bảo vệ. Họ sẽ luôn cảm thấy an lành trong những lúc đi, đứng, ăn, ở. Thậm chí ngay cả thú dữ như hùm, beo, lang, sói cũng không thể đến gần những người này để hại họ được.

Vị Địa Tạng Vương Bồ Tát này đối với chúng sanh của Diêm Phù Đề thế giới có một nhân duyên sâu đậm. Nếu muốn nói đến những phương tiện của ngài dùng để phổ độ chúng sanh thì cả mười muôn kiếp cũng không thể kể cho hết được. Vì vậy Quán Thế Âm Bồ Tát, người hãy vì chúng sanh mà vận dụng thần thông để lưu truyền quyển kinh Địa Tạng này. Nếu như tất cả chúng sanh trong Ta Bà thế giới có được cơ hội đọc được quyển kinh này thì họ sẽ vĩnh viễn được hưởng sự an lạc trong ngàn vạn kiếp."

Nói đến đây, đức Phật Thích Ca Mâu Ni mới đọc lên một bài kệ để tán tụng công đức của Địa Tạng Vương Bồ Tát như thế này:

Ta xem Địa Tạng sức oai thần,  
Kiếp số hằng sa khó tỏ trần,  
Thấy nghe một niệm chiêm ngưỡng lễ,  
Trời, người lợi ích sự không ngần.  
Hoặc rồng, hoặc thần, cùng nam nữ,  
Báo thân sẽ sa vào đường dữ,  
Chí tâm quy mạng Đại Sĩ thân,  
Tuổi thọ thêm nhiều trừ tội dữ.  
Huynh đệ, chị em kẻ ruột rà,

Lớn khôn nghĩ đến đều không biết,  
Nẻo dữ đường lành ở đâu là,  
Hoặc vẽ, hoặc tô hình Đại Sĩ,  
Cảm thương chiêm lễ biệt chẳng đành.  
Hăm một ngày luôn niệm danh hiệu,  
Bồ Tát hiện thân đến bên mình.  
Chỉ ràng quyến thuộc ở nơi nào,  
Dầu sa ác thú cũng ra mau,  
Nếu được không lui lòng kính ngưỡng,  
Thánh kỳ Bồ Tát vượt đầu trao.  
Bồ Đề vô thượng muốn tu hành,  
Mong ra ba cõi khỏi tử sinh,  
Người này đã phát lòng bi lớn  
Trước nên chiêm lễ Đại Sĩ hình.  
Nghe tên quy y đấng trọn lành,  
Cúng dường cung kính phát lòng thành,  
Nghịệp chướng chẳng hề ngăn chướng đặng,  
Bao nhiêu mong ước sẽ sớm viên thành.  
Có kẻ phát tâm tụng kinh sách,  
Muốn độ chúng sanh khỏi tai ách,  
Dầu là nguyện lớn chẳng nghĩ bàn,  
Đọc rồi quên rồi luôn sót mất,  
Người này nghịệp chướng nó làm mê,  
Học Đại Thừa Kinh khó mọi bề.  
Y phục, ăn uống có ngoạ cụ,  
Cúng dường Địa Tạng với hương hoa,  
Dùng chén nước trong bày trước tượng  
Cách một ngày đêm bưng lấy ống.  
Sanh lòng ân trọng cử ngữ tâm,  
Rượu thịt, tà dâm cùng dối luống,  
Trong hăm một ngày chớ sát sinh,  
Chuyên lòng tưởng niệm Thượng Nhân danh,

Chiêm bao thấy rõ tôn dung hiện,  
Thức rồi liền đặng trí khôn lanh.  
Đại Thừa kinh giáo nghe qua tai,  
Nghìn vạn đời sau nhớ chẳng sai.  
Chính nhờ Đại Sĩ oai thần lớn,  
Thần giúp người kia có huệ tài.  
Chúng sanh nghèo khổ lại ốm đau  
Của nhà hỏa hoạn người lìa nhau,  
Ngủ mê mộng寐 không an giấc,  
Cầu muốn hồng hũ chẳng được nào,  
Dốc lòng chiêm lễ Địa Tạng ngài,  
Bao nhiêu việc ác thảy tiêu ngay,  
Nhấn đến chiêm bao đều an cả.  
Quý thần phò hộ của dư xài  
Muốn qua sông biển đến núi rừng,  
Cầm thú độc nguy, giặc đón đường,  
Ác thần, ác quỷ mưa gió dữ,  
Nhiều nỗi gian nan khốn không lường,  
Cúng dường kính lễ cùng chiêm ngưỡng,  
Núi rừng biển cả có vào trong,  
Ác tai tiêu sạch thường an sướng,  
Quán Âm lắng nghe ta nói rõ,  
Địa Tạng vô lượng oai thần đó,  
Trăm ngàn muôn kiếp thuật chẳng rời.  
Rộng tuyên Đại Sĩ đầy sức nọ.  
Như người nghe đến Địa Tạng danh,  
Thấy hình chiêm lễ hết lòng thành,  
Hương hoa, thực phẩm dâng y phục,  
Trăm nghìn báo đệp hưởng điều lành,  
Nếu hay đem công đức hồi pháp giới,  
Rốt ráo thành Phật sanh tử khỏi,  
Quán Âm nên biết gắng tuyên bày,

Truyền hết hàng sa nhiều nước cõi.

### **13. Dẫn dò cứu độ nhân thiên**

Lúc này, Phật Thích Ca Mâu Ni dờ bàn tay màu tím của ngài sờ lên đầu của Địa Tạng Vương Bồ Tát mà nói rằng: "Địa Tạng, Địa Tạng, thần lực của người to lớn không thể ngờ được. Tấm lòng từ bi của người rộng lớn không thể nghĩ bàn. Trí tuệ của người thâm không thể biết được. Tài đối đáp hùng biện của người cũng không thể diễn tả hết được. Dù cho thập phương chư Phật đều đến để ngợi khen và xưng tụng những sự màu nhiệm này của người thì cả trăm ngàn kiếp cũng không thể nói hết.

Địa Tạng, Địa Tạng, hãy ghi nhớ ngày hôm nay trên Đạo Lợi Thiên cung trong cuộc hội tụ của hàng hà sa số chư Phật, Bồ Tát, thiên long bát bộ, ta một lần nữa dẫn dò phó thác cho người tất cả những chúng sanh trong cõi trời, người. Người đừng để cho họ trụ lạc vào vòng ác đạo mà phải chịu những cảnh huống khổ nạn, dù chỉ trong một ngày một đêm, chớ đừng nói đến phải bị đọa đày xuống cõi Vô Giá địa ngục và A Tỳ địa ngục để chịu những khổ ải triền miên trăm ngàn vạn kiếp mà không có ngày thoát khỏi cảnh đau khổ.

Địa Tạng, những chúng sanh trong Nam Diêm Phù Đề thế giới có tâm linh bất định, vì vậy mà theo thói quen của việc làm thì họ thường làm những việc ác. Cho dầu đôi lúc họ có thể phát ra một chút tâm thiện nhưng cái thiện tâm này của họ cũng rất dễ dàng thoái hóa. Những chúng sanh này nếu gặp ác duyên thì những ý niệm ác độc của họ rất dễ dàng tăng trưởng. Do đó, ta đã phân thân thành trăm ngàn vạn ức hóa thân tùy theo căn tính của mọi chúng sanh mà độ cho họ. Địa Tạng, ta khẩn thiết ủy thác cho người tất cả chúng sanh trên cõi trời, dưới thế gian. Nếu như trong vị lai thế giới có những người tạo được thiện căn dù có nhỏ bé thì người cũng nên dùng thần lực bảo vệ, và khuyến khích họ, khiến họ có thể dần dần tu học những chính đạo vô thượng mà không bị thoái chuyển.

Địa Tạng, trong vị lai thế giới nếu như có chúng sanh trong cõi thiên, cõi người theo nghiệp báo ứng để đi chịu hình phạt ở vùng ác đạo, trên đoạn đường đi hay ngay cả ở trước cửa địa ngục mà chúng sanh này thốt ra niệm một danh hiệu chư Phật, Bồ Tát, hoặc tụng niệm câu kinh kệ trong kinh

điễn Đại Thừa thì người hãy dùng thần lực phương tiện để cứu rỗi cho họ. Người hãy đến nơi cư ngụ của họ và sử dụng thần thông lực lượng vô biên để hóa giải những nghiệp chướng để họ có thể tái sinh vào cõi thiện mà hưởng được những điều diệu lạc vô cùng."

Nói đến đây, đức Phật Thích Ca Mâu Ni lại dùng kệ mà nói rằng:

Nay ta ân cần dặn bảo người,  
Đời nay, đời sau các chúng sanh,  
Dùng đại thần thông quyền độ họ,  
Đừng cho ác đạo đọa vào trong.

Lúc này, Địa Tạng Vương Bồ Tát quỳ xuống kính cẩn thưa với đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, xin ngài cũng đừng nên lo lắng ưu tư quá nhiều như vậy. Trong vị lai thế giới nếu như có người mà cung kính với Phật pháp thì con sẽ dùng tất cả mọi phương tiện có được để độ cho người này tránh được vòng sinh tử và sớm được giải thoát. Huống gì nếu như họ nhìn nhận được những điều phúc thiện mà chăm lo tinh tấn tu hành. Họ đương nhiên sẽ được thành công trên đường đạo nghiệp mà không bao giờ thối chuyển."

Lúc này, trong đại hội có một vị Bồ Tát tên là Hư Không Tạng bước ra thưa với đức Phật rằng: "Thưa Thế Tôn, con đến dự pháp hội trên Đạo Lợi Thiên cung này. Con đã nghe được lời tán tụng ngợi khen của ngài đối với uy thần lực của Địa Tạng Vương Bồ Tát. Trong vị lai thế giới nếu như có người, hoặc giả ngay cả long, thần, mà nghe được quyển kinh này hoặc nghe danh hiệu của Địa Tạng Vương Bồ Tát, hoặc chiêm ngưỡng, đánh lễ hình tượng của ngài thì sẽ đạt được những công đức ích lợi nào? Kính thỉnh Thế Tôn hãy vì nhất thiết chúng sanh của hiện tại và vị lai mà thuyết giảng cho chúng con được rõ."

Đức Phật Thích Ca tiếp lời Hư Không Tạng Bồ Tát rằng: "Này Hư Không Tạng Bồ Tát, người hãy lắng nghe đây. Ta sẽ phân thuyết rõ ràng minh bạch. Nếu như trong vị lai thế giới mà có người nào thấy được tượng, ảnh của Địa Tạng Vương Bồ Tát, nghe tụng niệm quyển kinh này, lại dùng hương hoa, thực phẩm, y phục, trân bảo để bố thí, cúng dường, đồng thời chiêm ngưỡng tán thán công đức của ngài thì sẽ được 28 điều lợi ích sau đây:

1. Được chư Thiên Long hộ niệm.
2. Thiện quả ngày càng tăng.
3. Tu tập được những nhân lành của chư Thánh.
4. Quả Bồ Đề không thoái hóa.
5. Đồ ăn đồ mặc được dồi dào đầy đủ.
6. Trăm bệnh không xâm nhập vào người.
7. Tránh được nạn nước, lửa.
8. Không gặp phải trộm cướp.
9. Được mọi người chung quanh nể vì.
10. Được quý thần trợ giúp.
11. Kiếp sau nữ thân sẽ chuyển thành nam thân.
12. Đầu thai làm con cháu vua, quan.
13. Được sinh ra trong dung mạo đẹp đẽ.
14. Phần đông được hóa sinh trong cõi thiên.
15. Hoặc làm bậc vua chúa.
16. Tài trí vẹn toàn.
17. Cầu xin gì được nấy.
18. Gia đình quyến thuộc đều được êm ấm.
19. Tai họa bất ngờ đều được tiêu tan.
20. Nghiệp đạo sẽ vĩnh viễn được trừ bỏ.
21. Bước đường đời luôn được xuôi sẻ.
22. Đêm đêm an lành giấc điệp.
23. Đấng sinh thành sẽ sớm rời bể khổ.
24. Phúc ấm đời đời kiếp kiếp.
25. Được chư thần thành tán thưởng.
26. Lục căn thông minh lanh lợi.
27. Tâm tính nhân từ, thuần lương.
28. Kết quả sẽ được thành Phật.

Này Hư Không Tạng Bồ Tát, nếu trong thế giới hiện nay và trong tương lai, tất cả chư Thiên, Long, quý, thần mà nghe thấy tên và danh hiệu của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát, hoặc lễ bái chiêm ngưỡng hình tượng của ngài thì sẽ được những điều lợi ích sau đây:

1. Tinh tấn trong nghiệp thánh địa.
2. Ác nghiệp sẽ được tiêu diệt.
3. Được chư Phật hộ niệm.
4. Trái tim Bồ Đề không thối hóa.
5. Tăng trưởng bản lãnh.
6. Biết rõ được những nghiệp duyên tiền kiếp.
7. Cuối cùng sẽ được thành Phật.

Lúc này trong thập phương thế giới, tất cả vô lượng chư Phật, Bồ Tát, Thiên Long Bát Bồ sau khi nghe lời của đức Phật Thích Ca xưng tụng tán thán công đức của ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát như vậy thì đồng thanh chấp tay xưng tụng rằng: "Từ trước đến nay, thật chưa từng nghe thấy ai có một uy lực thần thông quảng đại và nguyện lực vĩ đại như vị Bồ Tát này, thật không thể nào tưởng tượng được."

Lúc đó, khắp bầu trời trên Đạo Lợi Thiên cung bỗng nổi lên một trận mưa hoa, hàng ngàn hàng vạn cánh hoa bay lơ lửng khắp cả bầu trời để cúng dường đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Địa Tạng Vương Bồ Tát. Sau khi nghi thức cúng dường hoàn tất, nhất thiết chư Bồ Tát, thiên chúng có mặt hôm đó đều đến vái lạy, đánh lễ và chiêm ngưỡng đức Thế Tôn rồi mới từ tạ cung kính lui về.

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Vô Biên Thần Như Lai

Nam mô Bảo Tính Như Lai

Nam mô Ba Đầu Ma Thắng Như Lai

Nam mô Sư Tử Hống Như Lai

Nam mô Câu Lưu Tôn Phật

Nam mô Tì Bà Lô Phật

Nam mô Bảo Thắng Như Lai

Nam mô Bảo Tướng Như Lai

Nam mô Đại Thông Vương Như Lai

Nam mô Tịnh Nguyệt Phật

Nam mô Sơn Vương Phật

Nam mô Trí Thắng Phật



Nam mô Tịnh Danh Vương Phật  
Nam mô Trí Thành Tựu Phật  
Nam mô Diệu Thanh Phật  
Nam mô Mãn Nguyệt Phật  
Nam mô Nguyệt Diện Phật  
Nam mô Nhật Nguyệt Đăng Minh Phật  
Nam mô Đa Bảo Phật  
Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật  
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật  
Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát  
Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát  
Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát  
Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát  
Nam mô Di Lặc Bồ Tát  
Nam mô Mục Kiền Liên Bồ Tát

000

Nguyện đem công đức này  
Hương về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vỹ**.

Đánh máy: Canary

Nguồn: Phật Giáo Việt Nam thế giới

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 22 tháng 2 năm 2008